

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỒ SƠ MỜI ĐẤU GIÁ
QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN KHU VỰC CÁT SỎI
NĂM VÒM - VẮNG DỤ, XÃ DƯƠNG SƠN, HUYỆN NA RÌ,
TỈNH BẮC KẠN
(diện tích: 6,0 ha; khu vực chưa thăm dò)

Cơ quan lập: Sở Nông nghiệp và Môi trường Bắc Kạn

Tổ chức hành nghề Đấu giá: Công ty Đấu giá Hợp danh
Bắc Trung Nam

BẮC KẠN 2025

MỤC LỤC HỒ SƠ MỜI ĐẤU GIÁ

**Đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực cát sỏi Nặm Vòm - Vằng Dụ,
xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn**

STT	NỘI DUNG
1	Thông báo đấu giá số: 1206/TB-BTN ngày 12/6/2025
2	Quy chế Cuộc đấu giá số: 3007-25-03/BTN ngày 12/6/2025
3	Thông báo số 112/TB-SNNMT ngày 12/6/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Kạn về việc Hồ sơ mời tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực cát sỏi Nặm Vòm - Vằng Dụ, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn
4	Các biểu mẫu
5	Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2024 - 2030
6	Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 16/5/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước để thực hiện công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực cát sỏi Nặm Vòm - Vằng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn
7	Văn bản số 47/ĐĐKS-ĐC ngày 12/4/2024 của Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản về việc xác định tài nguyên cấp 333 đối với các khu vực thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản; tài nguyên cát sỏi khu vực Nặm Vòm - Vằng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn
8	Sơ đồ vị trí mỏ khoáng sản đấu giá

Số: 1206/TB-BTN

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2025

THÔNG BÁO ĐẦU GIÁ TÀI SẢN

**Đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực cát sỏi Nặm Vòm - Vằng Dụ,
xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn**
(diện tích: 6,0 ha; khu vực chưa thăm dò)

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016; Căn cứ Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 sửa đổi, bổ sung một điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 16/5/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước để thực hiện công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực cát sỏi Nặm Vòm - Vằng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Thông báo số 108/TB-SNNMT ngày 11/6/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về kết quả lựa chọn Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để thực hiện công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực cát sỏi Nặm Vòm - Vằng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.

Thực hiện Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 1206/2025/HĐDVĐG ngày 12/6/2025 giữa Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Kạn và Công ty Đầu giá Hợp Danh Bắc Trung Nam về đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực cát sỏi Nặm Vòm - Vằng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn. Công ty Đầu giá Hợp danh Bắc Trung Nam thông báo đấu giá tài sản như sau:

1. Tên/địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Công ty Đầu giá Hợp danh Bắc Trung Nam; địa chỉ: Số 6/4 Mạc Thái Tổ, phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

2. Tên/địa chỉ Người có tài sản: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn; Đơn vị được giao thực hiện việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Kạn; địa chỉ: Số 13, đường Trường Chinh, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

3. Tài sản đấu giá, giá khởi điểm:

a) Tên tài sản đấu giá: Quyền khai thác khoáng sản khu vực cát sỏi Nặm Vòm - Vằng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn với diện tích 6,0 ha. (theo Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn).

Thông tin về tọa độ vị trí, diện tích khu vực cát sỏi Nậm Vòm - Văng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.

Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 (Kinh tuyến trực $106^{\circ}30'$, múi chiều 3°)		Diện tích (ha)
	X (m)	Y (m)	
1	2443023	457191	0,55
2	2443048	457149	
3	2443064	457068	
4	2443041	457001	
5	2442987	456982	
6	2442977	457007	
7	2443032	457033	
8	2443039	457071	
9	2443029	457144	
10	2443007	457184	
11	2442874	456967	1,95
12	2442759	456995	
13	2442675	457054	
14	2442631	457143	
15	2442606	457166	
16	2442563	457161	
17	2442555	457194	
18	2442605	457200	
19	2442664	457176	
20	2442728	457104	
21	2442813	457023	
22	2442877	456998	
23	2442414	457161	1
24	2442307	457148	
25	2442167	457123	
26	2442084	457078	
27	2442073	457095	
28	2442116	457142	
29	2442200	457164	
30	2442413	457181	
31	2440631	456144	0,8
32	2440608	456192	
33	2440553	456182	
34	2440507	456205	
35	2440465	456296	
36	2440496	456322	
37	2440517	456279	
38	2440534	456221	
39	2440613	456215	
40	2440654	456152	
41	2440328	455994	1,7

42	2440329	456068
43	2440351	456172
44	2440351	456227
45	2440375	456276
46	2440373	456297
47	2440285	456312
48	2440284	456332
49	2440351	456344
50	2440395	456332
51	2440407	456212
52	2440359	455998

b) Giá khởi điểm: 5%

4. Thời gian, địa điểm xem tài sản:

a) Thời gian, địa điểm xem tài sản tại thực địa: Từ ngày 02/7/2025 đến ngày 04/7/2025 (trong giờ hành chính). Tại khu vực cát sỏi Nậm Vòm - Vằng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.

Ghi chú: Phương tiện đi khảo sát thực địa do tổ chức, cá nhân tự túc

b) Tổ chức, cá nhân có nhu cầu lập hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá tham khảo thông tin, tài liệu có liên quan đến khu vực mỏ tại Phòng Địa chất - Khoáng sản, thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Kạn.

Địa chỉ: Số 13, đường Trường Chinh, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Điện thoại liên hệ: 02093870164.

5. Thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ và mở tài khoản đăng ký tham gia đấu giá:

a) Thời gian: Trong giờ hành chính từ 08h00 ngày 13/6/2025 đến 17h00 ngày 14/7/2025.

- Tiền bán hồ sơ: 200.000 đồng/hồ sơ;

b) Địa điểm bán hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:

- Bộ phận Văn thư thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Kạn; ĐT: 02093870164

Địa chỉ: Số 13, đường Trường Chinh, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

(Trường hợp sát nhập tỉnh trước ngày kết thúc bán hồ sơ mời tham gia đấu giá thì liên hệ với Ms Linh: 0913216751 để được hướng dẫn)

- Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam; ĐT: 0913216751 - 0243.7820483

Địa chỉ: 6/4 Mạc Thái Tổ, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

- VP Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam tại TP Hồ Chí Minh; ĐT: 028 36208369/ Mrs.Bích ĐT: 033 3314886 (chỉ bán hồ sơ, không tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá).

Địa chỉ: 6/5 Phạm Văn Hai, P2, Tân Bình, TP Hồ Chí Minh.

Ghi chú: Khách hàng có thể liên hệ mua hồ sơ mời tham gia đấu giá qua điện thoại hoặc email. Hồ sơ mời tham gia đấu giá sẽ được Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam chuyển tới khách hàng qua bưu điện (khách hàng phải trả thêm tiền chuyển phát nhanh).

c) Địa điểm mở tài khoản đăng ký tham gia đấu giá:

+ Khách hàng tham gia đấu giá tự đăng ký mở tài khoản trên hệ thống đấu giá trực tuyến có tên miền **<http://daugiabtn.com>** của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam theo hướng dẫn tại: VP Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam; Địa chỉ: 6/4 Mạc Thái Tổ, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội; ĐT 0243.7820483/0902156992.

+ VP Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam tại TP Hồ Chí Minh. Địa chỉ: 6/5 Phạm Văn Hai, P2, Tân Bình, HCM. ĐT: 028 36208369;

Chỉ các tài khoản được phê duyệt mới đăng nhập được vào hệ thống để bấm đăng ký tham gia các cuộc đấu giá trực tuyến.

6. Điều kiện, cách thức tham gia đấu giá: Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 38 của Luật đấu giá và thực hiện theo hướng dẫn tại Quy chế cuộc đấu giá.

7. Thời gian nộp tiền đặt trước: Từ 08h00 ngày 13/6/2025 đến 17h00 ngày 28/7/2025

Tiền đặt trước: 144.157.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi bốn triệu, một trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

Phương thức nộp: Thực hiện theo hướng dẫn tại Quy chế phiên đấu giá.

8. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá:

- Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến trên website <https://daugiabtn.com/>

- Phương thức đấu giá: Trả giá lên.

+ Giá khởi điểm: **5%**

+ Bước giá: **0,5%**

+ Giá khởi điểm của vòng kế tiếp: giá trả cao nhất của vòng đấu liền kề

- Số bước giá tối đa cho mỗi lần trả giá (n): 3

- Giá hợp lệ = Giá khởi điểm + n x bước giá (n là số tự nhiên: 1,2,3)

Không hạn chế số lần trả giá của khách hàng. Người trả giá đầu tiên phải trả từ giá khởi điểm trở lên, người trả giá sau phải trả giá cao hơn người trả giá trước ít nhất là 01 bước giá nhưng không được cao hơn 03 (ba) bước giá.

9. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá:

Thời gian điểm danh: từ 10 giờ 00 phút đến 10 giờ 30 phút ngày 30/7/2025

Thời gian bắt đầu trả giá : 10 giờ 30 phút ngày 30/7/2025;

Thời gian kết thúc cuộc đấu giá : **10 giờ 50 phút ngày 30/7/2025.**

(Lưu ý: Khách hàng đủ điều kiện tham gia đấu giá bắt buộc phải thực hiện Điểm danh tại cuộc đấu giá trong vòng 30 phút trước thời gian bắt đầu trả giá. Chỉ những người đã ấn nút điểm danh mới được tham gia trả giá)

- Địa điểm: Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến daugiabtn.com của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam.

Khách hàng có nhu cầu liên hệ trực tiếp tại các địa chỉ trên hoặc tìm hiểu thêm thông tin tại trang web: **www.daugiabtn.com** của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Kạn (để phối hợp);
- Niêm yết tại VP công ty, VP CN, nơi để tài sản;
- Các trang điện tử để đăng thông tin bán đấu giá;
- Khách hàng tham gia đấu giá (để thực hiện);
- Lưu hồ sơ đấu giá.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Ngọc Lan



MCDG: 3007-25-03/BTN

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2025

QUY CHẾ CUỘC ĐẦU GIÁ TRỰC TUYẾN

**Đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực cát sỏi Nặm Vòm - Vằng Dụ,
xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn**
(diện tích: 6,0 ha; khu vực chưa thăm dò)

Căn cứ pháp lý:

- Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;
- Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024;
- Nghị định 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.
- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;
- Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
- Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ, quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;
- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;
- Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11/01/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản;
- Thông tư liên tịch số 54/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
- Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2024 - 2030;
- Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 16/5/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước để thực hiện công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực cát sỏi Nặm Vòm - Vằng Dụ, xã Dương

Son, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;

- Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 1206/2025/HDDVDG ngày 12/6/2025 Giữa Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Kạn với Công ty Đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam;

Công ty Đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam ban hành Quy chế cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực cát sỏi Nặm Vòm - Vằng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn với các Nội dung chính như sau:

Chương I

PHẠM VI ÁP DỤNG, ĐIỀU CHỈNH

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số: 1206/2025/HDDVDG ngày 12/6/2025 giữa Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Kạn và Công ty đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam về việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực cát sỏi Nặm Vòm - Vằng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.

Những nội dung khác có liên quan đến việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo quy định của: Luật Đấu giá tài sản, Luật Khoáng sản và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản; các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến tổ chức và hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Điều 3. Nguyên tắc đấu giá tài sản

Nguyên tắc đấu giá tài sản: Tuân thủ quy định của pháp luật. Bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá, đấu giá viên và cuộc đấu giá phải do đấu giá viên điều hành.

Phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản chỉ được tiến hành khi có ít nhất 02 tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia đấu giá.

Chỉ tiến hành đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại các khu vực đã được UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch và phương án đấu giá.

Điều 4. Tên, địa chỉ của tổ chức hành nghề đấu giá và người có tài sản đấu giá

1. Tên, địa chỉ của tổ chức hành nghề đấu giá: Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam. Địa chỉ: Số 6/4 phố Mạc Thái Tổ, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy,

thành phố Hà Nội. ĐT 0243.7820483. Email: dgtsbacTrungnam@gmail.com.

2. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn; Đơn vị được giao thực hiện việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Kạn; địa chỉ: Số 13, đường Trường Chinh, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Chương II

THÔNG TIN VỀ TÀI SẢN ĐẤU GIÁ VÀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Điều 5. Thông tin tài sản đấu giá; nơi có tài sản đấu giá; giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá

1. Tên loại khoáng sản, vị trí, tọa độ khu vực khoáng sản đưa ra đấu giá

Đấu giá tài sản là quyền khai thác khoáng sản khu vực cát sỏi Nặm Vòm - Vàng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn với diện tích 6,0 ha. (theo Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn).

Thông tin về tọa độ vị trí, diện tích khu vực cát sỏi Nặm Vòm - Vàng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.

Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 (Kinh tuyến trục 106 ⁰ 30', múi chiếu 3 ⁰)		Diện tích (ha)
	X (m)	Y (m)	
1	2443023	457191	0,55
2	2443048	457149	
3	2443064	457068	
4	2443041	457001	
5	2442987	456982	
6	2442977	457007	
7	2443032	457033	
8	2443039	457071	
9	2443029	457144	
10	2443007	457184	
11	2442874	456967	1,95
12	2442759	456995	
13	2442675	457054	
14	2442631	457143	
15	2442606	457166	
16	2442563	457161	
17	2442555	457194	
18	2442605	457200	
19	2442664	457176	
20	2442728	457104	
21	2442813	457023	

22	2442877	456998	1
23	2442414	457161	
24	2442307	457148	
25	2442167	457123	
26	2442084	457078	
27	2442073	457095	
28	2442116	457142	
29	2442200	457164	
30	2442413	457181	
31	2440631	456144	0,8
32	2440608	456192	
33	2440553	456182	
34	2440507	456205	
35	2440465	456296	
36	2440496	456322	
37	2440517	456279	
38	2440534	456221	
39	2440613	456215	
40	2440654	456152	1,7
41	2440328	455994	
42	2440329	456068	
43	2440351	456172	
44	2440351	456227	
45	2440375	456276	
46	2440373	456297	
47	2440285	456312	
48	2440284	456332	
49	2440351	456344	
50	2440395	456332	
51	2440407	456212	
52	2440359	455998	

2. Giấy tờ, pháp lý có liên quan đến mỏ khoáng sản đấu giá:

- Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2024 - 2030;

- Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 16/5/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước để thực hiện công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực cát sỏi Nậm Vòm - Vằng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;

- Căn cứ Quyết định số 2478/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả thực hiện nhiệm vụ khảo sát, đánh giá chất lượng khoáng sản, dự tính quy mô tài nguyên khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và Văn bản số 47/ĐĐKS-ĐC ngày 12/4/2024

của Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản về việc xác định tài nguyên cấp 333 đối với các khu vực thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản; tài nguyên cát sỏi khu vực Nậm Vòm - Vàng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.

3. Thông tin về mở đấu giá: Xem tài liệu tại Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Kạn.

Điều 6. Thời gian, địa điểm xem tài sản tại thực địa và tìm hiểu thông tin liên quan đến tài sản đấu giá

1. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá tại thực địa: Từ ngày 02/7/2025 đến ngày 04/7/2025 (trong giờ hành chính). Tại khu vực cát sỏi Nậm Vòm - Vàng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.

2. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu lập hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá tham khảo thông tin, tài liệu có liên quan đến khu vực mỏ tại Phòng Địa chất - Khoáng sản, thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Kạn.

Địa chỉ: Số 13, đường Trường Chinh, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.
Điện thoại liên hệ: 02093870164.

- Người đăng ký tham gia đấu giá có quyền xem hoặc không xem tài sản. Người đăng ký tham gia đấu giá không xem tài sản thì hoàn toàn chịu trách nhiệm về giá trị, chất lượng, thông tin khác liên quan đến tài sản đấu giá và không có quyền khiếu nại về việc này. Người đăng ký tham gia đấu giá có nhu cầu xem tài sản, giấy tờ về tài sản đấu giá liên hệ với Công ty đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam hoặc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Kạn để tổ chức xem hoặc tự liên hệ để xem tài sản, giấy tờ về tài sản đấu giá.

- Người đăng ký tham gia đấu giá phải tự đối chiếu thông tin liên quan đến tài sản đấu giá. Mọi thắc mắc hay có sự sai lệch về thông tin tài sản phải thông báo bằng văn bản cho Công ty đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam trong thời hạn tiếp nhận hồ sơ. Nếu như không có khiếu nại gì thì người đăng ký tham gia đấu giá coi như chấp nhận những thông tin liên quan đến tài sản đấu giá. Mọi khiếu nại về thông tin liên quan đến tài sản đấu giá trong cuộc đấu giá hoặc sau khi cuộc đấu giá kết thúc sẽ không được giải quyết.

Điều 7. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá; bước giá; tiền bán hồ sơ, tiền đặt trước

1. Giá khởi điểm: 5%.

2. Bước giá: 0,5%

3. Tiền bán hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản

- Tiền bán hồ sơ cho người tham gia đấu giá: 200.000 đồng/hồ sơ.

- Cách thực nộp tiền mua Hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo hướng dẫn tại khoản 5 Điều này.

- Trường hợp cuộc đấu giá không tổ chức được thì các tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá được hoàn lại tiền hồ sơ đã nộp trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày dự kiến tổ chức cuộc đấu giá (trường hợp người đăng

ký tham gia đấu giá đã nộp tiền đặt trước). Không hoàn lại tiền hồ sơ đối với tổ chức, cá nhân không nộp tiền đặt trước trong thời hạn quy định hoặc có hành vi vi phạm quy định của pháp luật đấu giá trong thời gian tổ chức đấu giá.

4. Tiền đặt trước tham gia đấu giá: 144.157.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi bốn triệu, một trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

- Thời gian nộp tiền đặt trước: **Từ 08h00 ngày 13/6/2025 đến 17 giờ 00 phút ngày 28/7/2025.**

5. Cách thức nộp tiền mua hồ sơ và tiền đặt trước

a) Các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá có thể nộp tiền mặt, chuyển khoản cho tổ chức hành nghề đấu giá cụ thể:

Tài khoản: **104 062 3768** mở tại Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Hà Nội.

Người thụ hưởng: Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam,

b) Nội dung nộp tiền mua hồ sơ/ tiền đặt trước bằng chuyển khoản ghi theo hướng dẫn sau:

Tên tổ chức, cá nhân.....nộp tiền hồ sơ/tiền đặt trước TGDG mở.....

Ví dụ: (Công ty..... nộp tiền hồ sơ/ tiền đặt trước TGDG mở cát sỏi Năm Vòm.

- Khoản tiền đặt trước của tổ chức/cá nhân tham gia đấu giá chỉ được chấp nhận chậm nhất là đến 17 giờ 00 phút ngày 28/7/2025. Khoản tiền đặt trước đó phải báo "có" đầy đủ theo đúng quy định trong tài khoản trên của Công ty đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam.

c) Những người đăng ký tham gia đấu giá trong cùng một cuộc đấu giá tài sản không được nộp tiền đặt trước hộ nhau. Nếu người tham gia đấu giá này nộp tiền đặt trước hộ người cùng tham gia đấu giá khác thì người được nộp hộ sẽ không được quyền tham gia đấu giá (người tham gia đấu giá phải tự chịu trách nhiệm về quy định này).

d) Các trường hợp được nhận lại tiền đặt trước:

- Người tham gia đấu giá có quyền từ chối tham gia đấu giá và nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản, thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá đã niêm yết, thông báo công khai.

- Người tham gia đấu giá không trúng đấu giá và không vi phạm một trong các nội dung quy định tại Quy chế cuộc đấu giá tài sản này thì được nhận lại tiền đặt trước trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá.

- Người tham gia đấu giá đã nộp tiền đặt trước nhưng hồ sơ không đủ điều kiện tham gia đấu giá sẽ được hoàn lại tiền đặt trước sau khi Công ty đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam thông báo bằng văn bản không đủ điều kiện tham gia đấu giá và nhận được thông tin tài khoản nhận tiền của người tham gia đấu giá.

e) Người trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được

chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam có trách nhiệm chuyển khoản tiền đặt trước của người trúng đấu giá được chuyển vào tài khoản tạm giữ số **3949.0.1134537.00000** của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Kạn mở tại Phòng Giao dịch số 3 - Kho bạc Nhà nước khu vực VI trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá.

Điều 8. Thời gian, địa điểm bán và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá

1. Thời gian: từ 08h00 ngày 13/6/2025 đến 17h00 ngày 14/7/2025 (trong giờ hành chính)

- Trên website <https://daugiabtn.com/> có đầy đủ thông tin liên quan đến tài sản đấu giá. Khách hàng có thể truy cập/tải xuống các thông tin này mà không cần đăng nhập tài khoản).

- Khách hàng có nhu cầu tham gia đấu giá thì bấm đăng ký trên hệ thống đấu giá trực tuyến trên website <https://daugiabtn.com/>

❖ Lưu ý: Đối với đấu giá trực tuyến, khách hàng bắt buộc phải bấm đăng ký tham gia đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến <https://daugiabtn.com/> trong thời gian quy định. Khách hàng không bấm đăng ký trên hệ thống sẽ không được xét duyệt đủ điều kiện tham gia đấu giá. Cách thức mở tài khoản đấu giá trực tuyến, đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến xem tại Chương IV quy chế này).

2. Địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và hỗ trợ đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến

- Bộ phận Văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Kạn; ĐT: 02093870164. Địa chỉ: Số 13, đường Trường Chinh, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

(Trường hợp sát nhập tỉnh trước ngày kết thúc bán hồ sơ mời tham gia đấu giá thì liên hệ với Ms Linh: 0913216751 để được hướng dẫn)

- Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam; ĐT: 0913216751 - 0243.7820483; Địa chỉ: 6/4 Mạc Thái Tổ, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

- VP Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam tại TP Hồ Chí Minh; ĐT: 028 36208369/ Mrs. Bích ĐT: 033 3314886. Địa chỉ: 6/5 Phạm Văn Hai, P2, Tân Bình, TP Hồ Chí Minh.

Ghi chú: Khách hàng có thể liên hệ mua hồ sơ mời tham gia đấu giá qua điện thoại hoặc email. Hồ sơ mời tham gia đấu giá sẽ được Công ty Đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam chuyển tới khách hàng qua bưu điện (khách hàng phải trả thêm tiền chuyển phát nhanh).

- Chỉ các tài khoản được phê duyệt mới đăng nhập được vào hệ thống để

bấm đăng ký tham gia các cuộc đấu giá trực tuyến.

3. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá

Các tổ chức, cá nhân nộp Hồ sơ tham gia đấu giá thì đến một trong hai địa điểm sau:

- Bộ phận Văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Kạn

Địa chỉ: Số 13, đường Trường Chinh, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

(Trường hợp sát nhập tỉnh trước ngày kết thúc tiếp nhận hồ sơ thì liên hệ với Ms Linh: 0913216751 để được hướng dẫn hoặc nộp trực tiếp về VP Công ty đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam).

- Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam; ĐT: 0913216751-0243.7820483. Địa chỉ: 6/4 Mạc Thái Tổ, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

4. Phương thức tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá;

- a) Đến nộp trực tiếp tại các địa điểm nêu tại khoản 3 Điều này
- b) Chuyển phát qua đường Bưu điện có báo phát.
- c) Cách thức tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá.

Người tham gia đấu giá nộp **hai (02)** bộ hồ sơ được niêm phong cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản. Hồ sơ tham gia đấu giá được đóng thành tập, được đánh số trang và có dấu giáp lai. Thông tin trên túi đựng Hồ sơ tham gia đấu giá như sau:

- “Hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực cát sỏi Nặm Vòm - Vằng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.”.

- Tên, địa chỉ, điện thoại của tổ chức, cá nhân:.....

- Địa chỉ nộp Hồ sơ tham gia đấu giá:

- Tên mỏ khoáng sản:

Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn tiếp nhận hồ sơ, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trách nhiệm bàn giao một bộ hồ sơ được niêm phong của người tham gia đấu giá cho người có tài sản đấu giá. Việc bàn giao Hồ sơ phải được lập thành biên bản có chữ ký của người giao và người nhận.

Người tham gia đấu giá có quyền từ chối đăng ký tham gia đấu giá, việc từ chối phải lập thành văn bản có chữ ký của Người đại diện pháp luật và được gửi đến tổ chức hành nghề đấu giá trong thời hạn bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá.

Điều 9. Thời gian xét chọn hồ sơ đủ điều kiện tham gia đấu giá:

Người có tài sản đấu giá căn cứ quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đấu giá có trách nhiệm xét duyệt điều kiện của người tham gia đấu giá và thông báo cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản danh sách người đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá, người không đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá chậm nhất là 05 (năm) ngày làm việc trước ngày mở phiên đấu giá.

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thông báo riêng bằng văn bản cho từng

người tham gia đấu giá về việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá chậm nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày mở phiên đấu giá.

Điều 10. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá

1. Phương thức đấu giá: Trả giá lên

2. Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến trên website <https://daugiabtn.com/>

3. Giá khởi điểm: 5%

4. Bước giá: 0,5%

- Số bước giá tối đa cho mỗi lần trả giá (n): 3.

- Giá hợp lệ = Giá khởi điểm + n x bước giá (n là số tự nhiên: 1,2,3)

5. Không hạn chế số lần trả giá của khách hàng. Người trả giá đầu tiên phải trả từ giá khởi điểm trở lên, người trả giá sau phải trả giá cao hơn người trả giá trước ít nhất là 01 bước giá nhưng không được cao hơn 03 (ba) bước giá.

Điều 11. Giá trả hợp lệ và giá trúng đấu giá

1. Giá trả hợp lệ (hệ thống sẽ báo “được chấp nhận”)

- Với lần trả giá đầu tiên: Giá trả hợp lệ là giá trả bằng hoặc cao hơn giá khởi điểm ít nhất 01 bước giá nhưng không cao hơn 03 bước giá.

- Với các lần trả giá sau: Giá trả hợp lệ là giá trả cao hơn giá trả hợp lệ liên kế trước tối thiểu 01 bước giá và không cao hơn 03 bước giá.

2. Giá không hợp lệ (hệ thống sẽ báo “bị từ chối”):

- Giá trả thấp hơn giá khởi điểm.

- Giá trả sai bước giá hoặc vượt quá số bước giá quy định (nếu có).

- Giá trả thấp hơn hoặc bằng giá trả cao nhất tại thời điểm trả giá (do bấm nút chậm).

Lưu ý: Giá trả (hợp lệ hay không hợp lệ) của tất cả khách hàng đều được hệ thống tự động ghi nhận trong thời gian diễn ra cuộc đấu giá.

3. Giá trúng đấu giá: là mức giá trả hợp lệ cao nhất và nhanh nhất trong thời gian diễn ra cuộc đấu giá theo ghi nhận của hệ thống đấu giá trực tuyến (nhưng phải đáp ứng khi có từ 02 người trở lên trả giá hợp lệ).

Điều 12. Rút lại giá đã trả

1. Trường hợp người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trong thời gian đấu giá thì cuộc đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liên kế.

2. Trường hợp người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi thời gian đấu giá còn lại ít hơn 01 (một) phút, thì cuộc đấu giá vẫn tiếp tục đồng thời thời gian đấu giá sẽ tự động được kéo dài thêm 03 (ba) phút và bắt đầu từ giá của người trả giá liên kế.

3. Khi người trả giá cao nhất rút lại giá đã trả mà không có người trả giá tiếp thì cuộc đấu giá không thành.

Điều 13. Thời gian điểm danh, địa điểm tổ chức phiên đấu giá

- Thời gian điểm danh: từ **10 giờ 00 phút đến 10 giờ 30 phút** ngày **30/7/2025**

(*Lưu ý:* Khách hàng đủ điều kiện tham gia đấu giá bắt buộc phải thực hiện Điểm danh tại cuộc đấu giá trong vòng 30 phút trước thời gian bắt đầu trả giá. Chỉ những người đã ấn nút điểm danh mới được tham gia trả giá).

- Thời gian bắt đầu trả giá: **10 giờ 30 phút** ngày **30/7/2025**

- Thời gian kết thúc phiên đấu giá: **10 giờ 50 phút** ngày **30/7/2025**.

- Địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Tại website <https://daugiabtn.com/> của Công ty đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam.

Tổ chức, Cá nhân có nhu cầu có thể tìm hiểu thêm thông tin tại website: <https://daugiabtn.com/> của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam.

Chương III:

CÁC QUY ĐỊNH LIÊN QUAN ĐẾN ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Điều 14. Đối tượng, điều kiện, cách thức tham gia đấu giá.

1. Đối tượng tham gia đấu giá:

Tổ chức, cá nhân đăng ký kinh doanh ngành nghề thăm dò, khai thác khoáng sản theo quy định tại Điều 34 và Điều 51 Luật Khoáng sản năm 2010 bao gồm:

- a) Doanh nghiệp được thành lập theo Luật Doanh nghiệp;
- b) Hợp tác xã, liên hợp tác xã được thành lập theo Luật Hợp tác xã;
- c) Hộ kinh doanh đăng ký kinh doanh ngành nghề thăm dò, khai thác khoáng sản.
- d) Doanh nghiệp nước ngoài có văn phòng đại diện hoặc chi nhánh tại Việt Nam.

Ghi chú: Một tổ chức chỉ được một đơn vị tham gia đấu giá; có 02 (hai) doanh nghiệp trở lên thuộc cùng một tổng công ty thì chỉ được một doanh nghiệp tham gia đấu giá, Tổng công ty với công ty thành viên, công ty mẹ và công ty con, doanh nghiệp liên doanh với một bên góp vốn trong liên doanh thì chỉ được một doanh nghiệp tham gia đấu giá.

2. Điều kiện của tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia đấu giá.

(i) Có phiếu đăng ký tham gia đấu giá (do Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam phát hành).

(ii) Có Căn cước công dân (bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu); Giấy ủy quyền (trong trường hợp ủy quyền đăng ký, tham gia đấu giá).

(iii) Có Đơn đề nghị tham gia đấu giá lập theo đúng Mẫu số 03 tại mục II của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11/01/2025

của Chính phủ;

(iv) Có văn bản giới thiệu năng lực, kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản lập theo đúng Mẫu số 04 tại mục II của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11/01/2025 của Chính phủ.

(v) Có kế hoạch sơ bộ về đầu tư thăm dò, khai thác, chế biến sâu, tiêu thụ sản phẩm và bản cam kết thực hiện nếu trúng đấu giá.

(vi) Có cam kết về thiết bị, công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản và phương án tiêu thụ sản phẩm phù hợp với quy định trong hồ sơ mời đấu giá.

(vii) Có văn bản chứng minh vốn chủ sở hữu theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản. Vốn chủ sở hữu đáp ứng điều kiện quy định tại điểm c khoản 2 Điều 40 Luật Khoáng sản và đáp ứng điều kiện quy định tại điểm c khoản 2 Điều 53 Luật Khoáng sản.

(viii) Đáp ứng các quy định của tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản hoặc khai thác khoáng sản quy định tại Điều 34 và Điều 51 Luật Khoáng sản (giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có ngành nghề thăm dò khoáng sản (mã ngành 0990), mã ngành khai thác khoáng sản cát sỏi (mã ngành 0810)).

** Hồ sơ được sắp xếp, đánh số từ 1 đến 8 theo các nội dung trên. Nhà đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác các thông tin trong hồ sơ tham gia đấu giá, nếu phát hiện có sự gian dối hồ sơ sẽ bị loại).*

** Trường hợp doanh nghiệp không có chức năng hành nghề thăm dò khoáng sản thì có thể hợp đồng với các đơn vị có chức năng hành nghề thăm dò khoáng sản theo quy định, nhưng phải có đầy đủ tài liệu chứng minh. Trường hợp máy móc thiết bị có thể đi thuê để thực hiện khai thác khoáng sản nhưng phải có đầy đủ tài liệu chứng minh).*

Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thẩm định điều kiện tham gia đấu giá trước và thông tin bằng văn bản cho Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam biết trước khi tổ chức đấu giá.

3. Điều kiện tham gia phiên đấu giá

- Tổ chức, cá nhân có hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá được Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Kạn lựa chọn;
- Đã nộp tiền đặt trước theo quy định.
- Đã đăng ký tham gia đấu giá và tham gia điểm danh trên hệ thống đấu giá trực tuyến tại trang web <https://daugiabtn.com/> của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam.

4. Đối tượng không được đăng ký tham gia đấu giá tài sản (quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật đấu giá tài sản 2016 và Điều 9 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP):

- Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình.

- Người làm việc trong tổ chức hành nghề đấu giá thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản.

- Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người có quyền quyết định đấu giá tài sản người khác theo quy định của pháp luật; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, em ruột, chị ruột, em ruột của người đó.

- Người không được nhận quyền khai thác khoáng sản, người không thuộc trường hợp được Nhà nước giao quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật.

- Chủ tịch, thành viên Hội đồng đấu giá; cán bộ, công chức được giao tiếp nhận, chuẩn bị hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản của Sở Nông nghiệp và Môi trường nơi có khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con của những người nêu trên.

- Người nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

- Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

- Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó.

- Tổ chức, cá nhân tham gia phiên đấu giá và trúng đấu giá nhưng từ chối không nhận kết quả trúng đấu giá mà chưa được Sở Nông nghiệp và Môi trường và tổ chức đấu giá chuyên nghiệp chấp thuận thì không được tham gia bất kỳ phiên đấu giá nào trong thời hạn 01 (một) năm, kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá đó.

- Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

Điều 15. Hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Thực hiện quy định tại khoản 10 Điều 2 Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực khoáng sản (sửa đổi Điều 15 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản), Sở Nông nghiệp và Môi trường sẽ ban hành văn bản thông báo hồ sơ mời tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực cát sỏi Nậm Vòm - Vằng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn, gồm các nội dung chính như sau:

1. Tên loại khoáng sản, vị trí, tọa độ khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá.
2. Địa điểm, thời gian dự kiến tổ chức phiên đấu giá:
3. Thông tin về trữ lượng, tài nguyên khoáng sản; quy hoạch khoáng sản; điều kiện khai thác của khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá; phương thức tham khảo thông tin, tài liệu có liên quan, hiện trạng về cơ sở hạ tầng, sử dụng đất của khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá.
4. Giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước:
5. Quy định về các tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ của tổ chức, cá nhân nộp tham gia đấu giá.
6. Các biểu mẫu cần có trong hồ sơ tham gia đấu giá.
7. Quy định về vốn chủ sở hữu của tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá.

Điều 16. Nội quy phòng đấu giá trực tuyến

1. Người có tài sản: Được Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam cấp “**một tài khoản đặc biệt**” để đăng nhập vào website <https://daugiabtn.com/> thực hiện các quyền/nghĩa vụ sau:

- Kiểm tra, giám sát toàn bộ trình tự thủ tục của cuộc đấu giá.
- Quan sát và chứng kiến toàn bộ quá trình trả giá của khách hàng.
- Ký biên bản cuộc đấu giá sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

2. Đối với đấu giá viên, Nhân viên kỹ thuật, Thư ký cuộc đấu giá

- Phải vào trang điện tử đấu giá trực tuyến trước giờ mở cuộc đấu giá 40 phút.
- Kiểm tra lại việc điểm danh của khách hàng trước giờ mở cuộc đấu giá.
- Giám sát, theo dõi toàn bộ quá trình, diễn biến của cuộc đấu giá.
- Xử lý các trường hợp bất khả kháng xảy ra trong quá trình diễn ra cuộc đấu giá.

3. Đối với người tham gia đấu giá

- Phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế cuộc đấu giá và các quy định khác của pháp luật;

- Để tham gia đấu giá trực tuyến trên website <https://daugiabtn.com/>, Khách hàng có thể sử dụng máy tính bàn, laptop, điện thoại di động, máy tính bảng,... miễn là thiết bị đó kết nối được internet ổn định. **Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam khuyến khích khách hàng sử dụng máy tính bàn hoặc laptop, sử dụng phần mềm Google Chrome để thao tác dễ dàng và tăng độ chính xác. Đồng thời chỉnh chỉnh xác đồng hồ trên thiết bị sử dụng của mình theo thời gian hiển thị của hệ thống (giờ GMT +7) để theo dõi thời gian diễn biến của quá trình đấu giá.**

- Khách hàng chỉ có thể thực hiện các thao tác đăng ký tham gia đấu giá, điểm danh, trả giá... khi đã đăng nhập tài khoản vào website

<https://daugiabtn.com/>.

- Khi tham gia đấu giá trực tuyến, khách hàng cần chuẩn bị máy tính hoặc thiết bị phù hợp, phải chọn địa điểm có mạng internet ổn định, tránh ảnh hưởng kết nối đường truyền. Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam không chịu trách nhiệm trong trường hợp kết nối của khách hàng bị lỗi/ không ổn định.

- Hệ thống đấu giá sẽ tự động gửi thông báo qua email hoặc điện thoại nhắc cho tất cả khách hàng chuẩn bị vào phòng đấu giá trước giờ mở cuộc đấu giá 30 phút để tham gia điểm danh.

- Trong thời gian diễn ra cuộc đấu giá trực tuyến, khách hàng phải luôn duy trì kết nối với website <https://daugiabtn.com/>, hạn chế để màn hình nghỉ hoặc bị tắt dẫn đến mất kết nối. Trường hợp bị mất kết nối, đề nghị khách hàng thực hiện tải lại trang hoặc đăng nhập lại tài khoản (nếu cần).

- Khách hàng đủ điều kiện tham gia đấu giá vào website <https://daugiabtn.com/> đăng nhập vào hệ thống, bắt buộc phải thực hiện Điểm danh tại cuộc đấu giá trong thời gian quy định. Khách hàng không thực hiện Điểm danh sẽ bị coi như không tham gia cuộc đấu giá và bị mất tiền đặt trước. Trường hợp vì lý do bất khả kháng không thể tham gia trả giá thì phải thông báo cho Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam và sau đó gửi đơn trình bày rõ lý do; đơn phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nơi xảy ra sự việc.

- Trong thời gian diễn ra cuộc đấu giá, khách hàng không bắt buộc phải trả giá. Khách hàng xem xét kỹ giá trả của mình trước khi thực hiện thao tác “trả giá”. Giá hiển thị tại khung gợi ý của daugiabtn chỉ mang tính chất để khách hàng tham khảo.

- Trong quá trình đấu giá, khách hàng không bị hạn chế số lần trả giá.

- Người trúng giá phải ký Biên bản cuộc đấu giá trong thời gian quy định tại Điều 13 Quy chế cuộc đấu giá.

- Để đảm bảo quyền lợi của các khách hàng tham gia đấu giá, Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam đề nghị khách hàng quay video ghi lại toàn bộ quá trình đấu giá trực tuyến của khách hàng trên website <https://daugiabtn.com/> (video phải đảm bảo chất lượng hình ảnh, phải nhìn được toàn màn hình và các thao tác của khách hàng) để cung cấp làm bằng chứng khi khiếu kiện khiếu nại.

Điều 17. Trình tự, diễn biến phiên đấu giá

- Cuộc đấu giá được tổ chức khi có từ 02 (hai) người trở lên đủ điều kiện tham gia đấu giá.

- Đấu giá viên phải đăng nhập vào hệ thống trước giờ mở cuộc đấu giá tối thiểu 40 phút và phải điểm danh khách hàng tham gia đấu giá và theo dõi toàn bộ quá trình diễn ra cuộc đấu giá.

- Người có tài sản phải cử đại diện truy cập vào hệ thống để tham gia và giám sát cuộc đấu giá, khi phát hiện nghi ngờ phải báo ngay cho đấu giá viên

dừng cuộc đấu giá khi phát hiện có tiêu cực khách hàng thông đồng dìm giá.

- Trước thời điểm mở cuộc đấu giá 30 - 40 phút Hệ thống đấu giá trực tuyến sẽ gửi vào email cho tất cả các khách hàng đủ điều kiện tham gia đấu giá để nhắc khách hàng thực hiện Điểm danh và tham gia đấu giá đúng thời gian quy định.

- Thời gian thực hiện Điểm danh: trong vòng 30 phút trước thời gian bắt đầu đấu giá.

- Khách hàng không thực hiện Điểm danh trong thời gian quy định sẽ không truy cập được vào phòng đấu giá, bị coi như không tham gia đấu giá và bị mất tiền đặt trước nếu không thuộc trường hợp bất khả kháng.

- Sau khi hết thời gian điểm danh, khách hàng bấm tải lại trang. Trên màn hình sẽ hiển thị nút chức năng “Đấu giá”, khách hàng bấm nút để chuyển vào phòng đấu giá.

*** Hướng dẫn trả giá:**

- Trên giao diện trang đấu giá, khách hàng có đầy đủ thông tin về cuộc đấu giá, giá trả cao nhất hiện tại, hiển thị thời gian còn lại của cuộc đấu giá.

- Thời điểm bắt đầu diễn ra cuộc đấu giá (khi chưa có khách hàng trả giá): Giá hiển thị gợi ý tại khung trả giá là giá bằng với giá khởi điểm của tài sản.

- Sau khi đã có khách hàng trả giá thì giá hiển thị gợi ý tại khung trả giá mặc định là giá cao nhất tại thời điểm hiện tại + 01 (một) bước giá.

*** Lưu ý: Giá hiển thị gợi ý tại khung trả giá của hệ thống chỉ mang tính chất để khách hàng tham khảo.**

- Khách hàng lựa chọn giá mình muốn trả bằng cách bấm dấu (+) hoặc (-) để thêm/bớt số bước giá so với giá hiện tại, trên màn hình sẽ hiển thị giá khách hàng muốn trả. Nếu khách hàng đồng ý với giá hiển thị trên màn hình thì bấm nút “Trả giá” để gửi lên hệ thống. (Lưu ý: Mỗi lần bấm thêm dấu (+), giá trả sẽ được cộng thêm 01 bước giá. Mỗi lần bấm dấu (-), giá trả sẽ giảm đi 01 bước giá).

- Sau khi khách hàng đã bấm nút trả giá thì hệ thống sẽ báo cho khách hàng biết giá trả của khách hàng “Được chấp nhận” hoặc “Bị từ chối”.

- Khách hàng không can thiệp vào nút (+) hoặc (-) mà bấm vào nút trả giá thì giá giá của quý khách sẽ đương nhiên cao hơn giá liền kề trước đó là 01 bước giá.

- Trong thời gian diễn ra cuộc đấu giá, khách hàng chỉ xem được lịch sử trả giá của mình và giá trả cao nhất tại từng thời điểm diễn ra cuộc đấu giá (Giá hiện tại).

- Hết thời gian trả giá, hệ thống thông báo cuộc đấu giá kết thúc, đấu giá viên sẽ bấm nút xác nhận kết quả cuộc đấu giá. Người có giá trả hợp lệ cao nhất và nhanh nhất được hệ thống ghi nhận sẽ là người trúng đấu giá. Hệ thống sẽ gửi email thông báo cho người trúng đấu giá và tất cả các khách hàng tham gia đấu giá.

- Kết quả cuộc đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên website

<https://daugiabtn.com/> của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam.

Điều 18. Biên bản cuộc đấu giá trực tuyến

1. Biên bản cuộc đấu giá trực tuyến phải được lập tại thời điểm kết thúc việc trả giá ngay khi cuộc đấu giá trực tuyến kết thúc và có chữ ký của Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá, người ghi biên bản, đại diện người có tài sản đấu giá và chuyển cho người trúng đấu giá ký.

2. Người trúng đấu giá chậm nhất sau 02 (hai) ngày làm việc kể từ thời điểm kết thúc cuộc đấu giá phải liên hệ với tổ chức đấu giá để ký biên bản cuộc đấu giá. Quá thời hạn 03 ngày người trúng đấu giá không ký biên bản cuộc đấu giá trực tuyến được coi là từ chối ký biên bản đấu giá cuộc đấu giá, không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá. Khoản tiền đặt trước của người này không được hoàn trả, số tiền này thuộc về người có tài sản đấu giá.

Điều 19. Quy định về việc dừng cuộc đấu giá trực tuyến và tổ chức đấu giá lại

- Trong quá trình diễn ra cuộc đấu giá, nếu nhận được thông tin phản ánh của khách hàng phản ánh Hệ thống đấu giá trực tuyến bị lỗi kỹ thuật khiến người tham gia đấu giá không thể trả giá, trả giá hợp lệ nhưng không được hệ thống ghi nhận hoặc ghi nhận sai thời gian trả giá. Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá phải khẩn trương thông báo cho Kỹ thuật kiểm tra, nếu có cơ sở thì Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá sẽ bấm nút **“Dừng cuộc đấu giá”** đồng thời thông báo ngay cho người có tài sản lý do dừng và thống nhất với người có tài sản đấu giá về thời gian tổ chức đấu giá lại. Trường hợp đã kết thúc cuộc đấu giá nếu có khách hàng phản ánh về lỗi của hệ thống và sau khi Kỹ thuật đã kiểm tra và phát hiện hệ thống đấu giá bị lỗi làm ảnh hưởng đến kết quả trả giá thì Đấu giá viên thông báo cho người có tài sản biết để hủy kết quả đấu giá trực tuyến và thống nhất thời gian tổ chức đấu giá lại.

- Việc dừng cuộc đấu giá hay Hủy kết quả đấu giá Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá phải hoàn toàn tuân thủ theo quy định của pháp luật và phải thông báo cho tất cả các khách hàng đủ điều kiện tham gia đấu giá được biết.

Điều 20. Quyền, nghĩa vụ của người tham gia đấu giá

1. Người tham gia đấu giá có quyền

- Được cung cấp hồ sơ tham gia đấu giá;
- Được cung cấp thông tin đầy đủ và xem tài sản thực tế;
- Được trả lại tiền đặt trước nếu không trúng đấu giá và không vi phạm Luật đấu giá tài sản và Quy chế cuộc đấu giá tài sản này;

2. Nghĩa vụ của người tham gia đấu giá

- Nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ, tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá, tiền đặt trước theo quy định;
- Chấp hành nghiêm chỉnh quy chế cuộc đấu giá và các quy định của pháp

luật về đấu giá tài sản;

- Tuân thủ các quy định trong quy chế;
- Khách hàng đủ điều kiện tham gia đấu giá vào website <https://daugiabtn.com/>;

- Bảo mật tài khoản tham gia đấu giá.

Khách hàng đồng ý tuân thủ các Điều khoản và làm theo các hướng dẫn của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam khi sử dụng dịch vụ đấu giá trực tuyến trên hệ thống <https://daugiabtn.com/>.

Để sử dụng các dịch vụ, khách hàng sẽ cần một nhận dạng riêng thông qua Tên đăng nhập và Mật khẩu.

Khách hàng đồng ý thực hiện theo chỉ dẫn của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam khi tạo lập Tên đăng nhập và Mật khẩu.

Đối việc thiết lập lại mật khẩu, khách hàng có thể thay đổi mật khẩu vào bất kỳ lúc nào.

Khách hàng phải giữ bí mật Mật khẩu của mình, bảo mật cho Mật khẩu đó và thực hiện các biện pháp hợp lý để ngăn chặn việc sử dụng trái phép tên đăng nhập và mật khẩu truy cập. Khách hàng không được để người khác chiếm hữu hoặc điều khiển tên đăng nhập và mật khẩu trong bất kỳ tình huống nào, vào bất kỳ thời điểm nào. Nếu khách hàng để cho bất kỳ người nào sử dụng tên đăng nhập, mật khẩu, email đăng ký hoặc các thông tin định danh của mình thì khách hàng sẽ phải chịu trách nhiệm đối với tất cả các khiếu nại, tổn thất và hậu quả phát sinh từ hoặc liên quan tới tất cả các giao dịch được tiến hành thông qua việc sử dụng các dịch vụ bởi hoặc với sự đồng ý của người đó.

Đặc biệt trong thời gian diễn ra cuộc đấu giá khách hàng không được thay đổi thiết bị mà khách hàng đang dùng để tham gia đấu giá, không kết nối với dịch vụ khác hoặc để bất kỳ người nào khác sử dụng thiết bị đó cho đến khi Khách hàng đã đăng xuất khỏi dịch vụ bằng việc chọn đăng xuất. Khách hàng sẽ phải chịu trách nhiệm bảo đảm rằng khách hàng đã đăng xuất khỏi dịch vụ vào cuối mỗi công đoạn.

Khách hàng phải thông báo cho Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam ngay lập tức về bất kỳ việc kết nối trái phép nào vào các dịch vụ hoặc về bất kỳ giao dịch hoặc yêu cầu trái phép nào mà khách hàng biết hoặc nghi ngờ hoặc nếu khách hàng nghi ngờ ai đó biết Tên đăng nhập và mật khẩu tài khoản của mình. Khách hàng có thể thông báo qua số điện thoại 02437820483 hoặc qua email daugiatruuctuyenbtn@gmail.com. Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam có thể sẽ yêu cầu khách hàng xác nhận bằng văn bản bất kỳ chi tiết nào được Khách hàng cung cấp. Khách hàng cũng sẽ phải thay đổi ngay sang mật khẩu mới. Cho đến khi Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam nhận được thông báo nói trên, Khách hàng vẫn phải chịu trách nhiệm về việc sử dụng dịch vụ của người không được phép hoặc sử dụng vào những mục đích không được phép.

Điều 21. Quyền và nghĩa vụ của người trúng đấu giá

1. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá có các quyền sau đây:

- Được cấp văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá;
- Được sử dụng thông tin về khoáng sản liên quan đến khu vực trúng đấu giá theo quy định của pháp luật về khoáng sản;
- Được cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản sau khi hoàn thành thủ tục đề nghị cấp phép thăm dò khoáng sản, khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản;

2. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá có nghĩa vụ sau đây:

- Ký biên bản đấu giá;
- Nộp tiền trúng đấu giá và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;
- Trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, tổ chức, cá nhân trúng đấu giá ở khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản phải nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản hợp lệ, đầy đủ theo quy định của pháp luật về khoáng sản cho cơ quan quản lý nhà nước theo thẩm quyền cấp phép;
- Không được chuyển nhượng kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản cho tổ chức, cá nhân khác lập hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản;
- Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Xử lý vi phạm trong quá trình đấu giá

1. Người tham gia đấu giá bị truất quyền tham gia đấu giá: nếu có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 Luật Đấu giá tài sản 2016 và khoản 5 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 như sau:

- Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá.
- Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đìu giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.
- Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại cuộc đấu giá;
- Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.
- Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;
- Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;
- Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các

doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó.

- Vi phạm nội quy phòng đấu giá theo quy định tại Quy chế này.

- Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Người tham gia đấu giá không được nhận lại khoản tiền đặt trước: trong các trường hợp sau đây (quy định tại khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản 2016):

- Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia cuộc đấu giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng.

- Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 Luật Đấu giá tài sản 2016.

- Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 44 Luật Đấu giá tài sản 2016.

- Rút lại giá đã trả theo quy định tại Điều 50 Luật Đấu giá tài sản 2016.

- Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 Luật Đấu giá tài sản 2016.

- Không nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp phép theo quy định của pháp luật về khoáng sản trong thời hạn quy định tại điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11/01/2025.

Khoản tiền đặt trước trong các trường hợp không được nhận lại khoản tiền đặt trước nêu trên thuộc về người có tài sản đấu giá. Trong trường hợp người có tài sản đấu giá là cơ quan nhà nước thì tiền đặt trước được nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật, sau khi trừ chi phí đấu giá tài sản.

Điều 23. Thời hạn phê duyệt kết quả đấu giá, kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản, thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Trong thời gian không quá 05 (ngày) làm việc, kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, Sở Nông nghiệp và Môi trường trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả trúng đấu giá. Trong thời gian không quá 05 (ngày) làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ phê duyệt kết quả trúng đấu giá, UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá. Quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá là căn cứ pháp lý để nhà đầu tư thực hiện các thủ tục cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

2. Phương pháp tính, phương thức thu, nộp tiền trúng đấu giá: Thực hiện theo quy định tại khoản 16 Điều 2 Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 16/01/2025 của Chính phủ, Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 54/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính. Trước khi cấp phép khai thác khoáng sản, Sở Nông nghiệp và Môi trường

xác định giá trị tiền trúng đấu giá, trình UBND tỉnh Quyết định phê duyệt. Căn cứ quyết định của UBND tỉnh, cơ quan thuế có văn bản thông báo về số tiền phải nộp, số lần nộp tiền và thời gian thu tiền trúng đấu giá của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản.

3. Thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Thực hiện theo Điều 23 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 15 Điều 2 Nghị định 10/2025/NĐ-CP ngày 15/01/2025 của Chính phủ.

4. Kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải được thông báo công khai tại trụ sở Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Kạn và trang thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền cấp phép ngay sau khi kết thúc cuộc đấu giá.

Điều 24. Thông báo, thời hạn, phương thức nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản sau khi có quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản, xử lý vi phạm thời hạn nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Thông báo kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Thực hiện theo Khoản 15 Điều 2 Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 15/01/2025 của Chính phủ.

2. Thời hạn nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đúng thời hạn theo Thông báo của cơ quan thuế.

3. Phương thức nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản:

- Thực hiện theo Điều 9 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019; được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b khoản 5 Điều 3 Nghị định 10/2025 ngày 15/01/2025 của Chính phủ.

- Trong trường hợp sau khi trúng đấu giá, cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch làm tăng hoặc giảm giá trị quyền khai thác khoáng sản, người trúng đấu giá khai thác khoáng sản phải chấp hành thực hiện nghĩa vụ tài chính bổ sung hoặc được giảm trừ theo quy định.

4. Xử lý vi phạm thời hạn nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Trường hợp người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách nhà nước sau thời hạn quy định, thì ngoài số tiền phải nộp theo Thông báo của cơ quan thuế, còn phải nộp tiền phạt theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Điều 25. Hậu quả pháp lý khi hủy kết quả đấu giá tài sản

Trường hợp hủy kết quả đấu giá tài sản theo quy định tại các khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 72 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 mục 4 Khoản 42 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 thì các bên khôi phục lại tình trạng ban đầu, hoàn trả cho nhau tài sản đã nhận, nếu không hoàn trả được bằng hiện vật thì phải trả bằng tiền. Bên có lỗi gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 26. Trường hợp bất khả kháng

1. Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản không thể thực hiện được do các trường hợp bất khả kháng như Tòa án hoặc Cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu hoãn, tạm hoãn, ngăn chặn thực hiện, hủy bỏ một phần hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, hủy bỏ nhiều phần hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản hoặc hủy bỏ toàn bộ hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản thì Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Kạn, Công ty đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến tài sản đấu giá phải thực hiện theo, các vấn đề có liên quan được phục hồi về nguyên trạng và các bên không phải bồi thường thiệt hại cho nhau.

2. Các trường hợp được coi là bất khả kháng áp dụng đối với người tham gia đấu giá: thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự.

Điều 27. Công bố rủi ro và Tuyên bố từ chối trách nhiệm của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam trên hệ thống đấu giá trực tuyến <https://daugiabtn.com/>

Khi thực hiện các giao dịch đấu giá trực tuyến, Khách hàng mặc nhiên thừa nhận rằng việc thực hiện các giao dịch trực tuyến luôn tồn tại những rủi ro tiềm tàng và cam kết chấp nhận mọi rủi ro, mất mát hoặc thiệt hại do những rủi ro tiềm tàng gây ra. Những rủi ro tiềm tàng của các giao dịch trực tuyến bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- Những sự cố liên quan đến đường truyền Internet do nhà cung cấp dịch vụ gây ra như: đứt đường truyền, dung lượng đường truyền bị hạn chế hoặc những sự cố tương tự có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện các lệnh trực tuyến của khách hàng như lệnh không thể truyền đến hệ thống của <https://daugiabtn.com/> (lệnh có thể bị treo/ngừng/trì hoãn hoặc có lỗi dự liệu), Giá trả gợi ý có thể có lỗi/sai lệch hoặc khách hàng không thể truy cập vào hệ thống của <https://daugiabtn.com/>.

- Hệ thống máy tính của <https://daugiabtn.com/> gặp sự cố do mất nguồn điện, bị tấn công, nhiễm virus hoặc bị ảnh hưởng của những sự cố ngoài ý muốn dẫn đến việc không thể xử lý hoặc thực hiện các lệnh của khách hàng.

- Hệ thống máy tính của khách hàng bị hỏng, bị virus, bị tấn công dẫn đến việc làm lộ hoặc bị đánh cắp các thông tin về giao dịch của khách hàng hoặc tài khoản của Khách hàng bị sử dụng một cách trái phép bởi một bên thứ ba.

- Giao dịch trực tuyến của Khách hàng thực hiện sẽ được xử lý và thực hiện một cách tự động hoặc mặc nhiên ngay khi truyền đến hệ thống của <https://daugiabtn.com/>. Hệ thống mặc nhiên xác nhận mọi giao dịch trực tuyến của khách hàng gửi đến đều là đúng và do chính khách hàng thực hiện. Vì vậy, mọi ý kiến cho rằng đó là nhầm lẫn hoặc sai sót liên quan đến giao dịch của Khách hàng đều không được chấp nhận. Mọi thiệt hại phát sinh do khách hàng chịu trách nhiệm.

Chương IV

HƯỚNG DẪN MỞ TÀI KHOẢN ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN, ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ VÀ TRẢ GIÁ

Điều 28: Mở tài khoản đấu giá trực tuyến:

1. Khách hàng tham gia đấu giá tự mở tài khoản, điền các thông tin theo yêu cầu trên website có tên miền <https://daugiabtn.com/> của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam theo hướng dẫn tại <https://daugiabtn.com/category/tai-lieu/huong-dan/> hoặc liên hệ qua điện thoại 0902.156.992/0243.7820483 để được hướng dẫn.

2. Trình tự thao tác mở tài khoản đấu giá trực tuyến:

- Trên giao diện website <https://daugiabtn.com/>, khách hàng bấm chọn Đăng nhập/Đăng ký.

- Khách hàng lựa chọn đăng ký tài khoản là cá nhân hoặc tổ chức.

- Khách hàng điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu của hệ thống đấu giá trực tuyến. ***Khách hàng cần cung cấp chính xác thông tin theo các mục hướng dẫn.***

- Sau khi hoàn thiện, khách hàng bấm “Đăng ký” để tạo tài khoản. Điền phiếu đề nghị phê duyệt tài khoản đấu giá trực tuyến và gửi đến zalo số **0902.156.992** để thông báo cho quản trị viên phê duyệt tài khoản. Bản cứng các giấy tờ pháp lý của khách hàng được nộp về VP Công ty hoặc VP Chi nhánh để lưu hồ sơ theo Quy định.

3. Quy định về hồ sơ, giấy tờ khi đăng ký mở tài khoản:

Để phê duyệt tài khoản, khách hàng phải nộp bản cứng các giấy tờ pháp lý có chứa các thông tin đã điền khi lập tài khoản về địa chỉ văn phòng công ty hoặc văn phòng chi nhánh. Cụ thể:

a) Đối với tổ chức, doanh nghiệp

- + Giấy phép đăng ký kinh doanh + CCCD của chủ doanh nghiệp (Scan rõ nét từ bản chính);

- + Giấy ủy quyền và CCCD của người không phải chủ doanh nghiệp.

- + Phiếu đề nghị phê duyệt tài khoản đấu giá trực tuyến.

b) Đối với cá nhân

- + Giấy CCCD (Scan từ bản chính rõ nét từ bản chính)

- + Phiếu đề nghị phê duyệt tài khoản đấu giá trực tuyến.

4. Lưu ý:

Chỉ các tài khoản được phê duyệt mới đăng nhập được vào hệ thống để bấm đăng ký tham gia các cuộc đấu giá trực tuyến.

Khách hàng theo dõi email đã sử dụng để đăng ký tài khoản để nhận thông báo từ hệ thống đấu giá trực tuyến về các cuộc đấu giá mà mình đã đăng ký.

Điều 29. Phí hỗ trợ chăm sóc khách hàng (không bắt buộc):

- Khách hàng khi mở tài khoản sẽ đóng một khoản phí **Hỗ trợ chăm sóc khách hàng**: 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) cho 12 tháng sử dụng liên tiếp.

- Quyền lợi khách hàng được hưởng khi nộp phí hỗ trợ chăm sóc khách hàng:

+ Tài khoản đấu giá trực tuyến của khách hàng trên hệ thống daugiabtn.com sẽ được duy trì liên tục trong 12 tháng kể từ ngày nộp phí mà không cần khai báo lại (khách hàng vẫn phải hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu tại quy chế từng cuộc đấu giá).

+ Được hỗ trợ nhắc nhở khi quên thông tin cuộc đấu giá.

+ Được hỗ trợ lấy lại thông tin tài khoản khi cần.

Điều 30. Hướng dẫn đăng ký tham gia đấu giá:

1. Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản đấu giá trực tuyến đã được Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam phê duyệt để bấm đăng ký tham gia đấu giá tại cuộc đấu giá trực tuyến trong thời gian bán hồ sơ quy định. *Khách hàng không bấm đăng ký trên hệ thống sẽ không được xét duyệt đủ điều kiện tham gia đấu giá.*

Sau khi đăng nhập tài khoản, căn cứ danh sách tài sản đấu giá trực tuyến có trên hệ thống, khách hàng lựa chọn tài sản mình quan tâm để bấm đăng ký tham gia đấu giá.

Khi bấm vào đăng ký tham gia đấu giá, màn hình sẽ hiển thị Quy chế cuộc đấu giá.

Khách hàng phải đọc hết, đọc kỹ Quy chế cuộc đấu giá và tích vào mục: “Tôi đã đọc và đồng ý với Quy chế đấu giá tài sản trên” trước khi bấm nút: “Đăng ký tham gia đấu giá”.

Lưu ý: Trường hợp Pháp luật có quy định về điều kiện khi tham gia đấu giá thì người tham gia đấu giá phải đáp ứng yêu cầu đó.

Việc bấm vào nút xác nhận Đăng ký tham gia đấu giá tương đương với việc khách hàng đã nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến <https://daugiabtn.com/> và khách hàng đồng ý với việc Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam sử dụng các thông tin khách hàng đã cung cấp khi tạo lập tài khoản để sử dụng cho các thủ tục liên quan đến đấu giá trực tuyến.

2. Người tham gia đấu giá nộp tiền hồ sơ, tiền đặt trước, nộp hồ sơ bản cứng theo hướng dẫn cụ thể tại Quy chế cuộc đấu giá.

3. Kiểm tra tình trạng đăng ký và tình trạng điều kiện tham gia đấu giá

- Sau khi khách hàng bấm xác nhận Đăng ký tham gia đấu giá, hệ thống sẽ thông báo Đăng ký thành công và gửi email thông báo nhắc nhở khách hàng nộp tiền mua hồ sơ đấu giá và tiền đặt trước.

- Khách hàng có thể kiểm tra lại bằng cách đăng nhập vào hệ thống, vào lại link cuộc đấu giá đã đăng ký và bấm vào tab: *Danh sách đăng ký đấu giá*. Trên



giao diện màn hình sẽ hiển thị mã đấu giá của khách hàng (mã được cấp riêng cho từng cuộc đấu giá), mã này trùng khớp với mã số được gửi tới khách hàng qua email.

- Trước thời gian diễn ra cuộc đấu giá 01 ngày, khách hàng phải kiểm tra tình trạng điều kiện tham gia đấu giá của mình. Nếu phát hiện sai sót, khách hàng phải khẩn trương thông báo cho Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam. Sau thời gian trên, mọi thông báo để xác nhận lại hồ sơ của khách hàng không còn giá trị.

Điều 31. Địa điểm Hỗ trợ khách hàng mở tài khoản và đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến:

- Văn phòng Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam; Địa chỉ: Số 6/4 phố Mạc Thái Tổ, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; Điện thoại: 0243.7820483.

- Văn phòng Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: Số 6/5 phố Phạm Văn Hai, Phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh; Điện thoại: 0283.6208369.

Khách hàng cần hỗ trợ vui lòng liên hệ trong giờ hành chính của các ngày làm việc.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 32. Điều khoản thi hành:

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và chỉ áp dụng cho tài sản đấu giá nêu trên, mọi bổ sung, thay đổi trong Quy chế này phải được thực hiện bằng văn bản.

Tất cả khách hàng tham gia đấu giá và những người có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định tại bản Quy chế này.

Bản Quy chế này đã được đăng tải trên hệ thống đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam. Được dán tại các địa điểm bán hồ sơ và giải thích rõ ràng cho mọi người tham gia (qua điện thoại hoặc trực tiếp) và cùng đồng ý thực hiện.

Nơi nhận:

- Sở NN&MT tỉnh Bắc Kạn;
- Khách hàng tham gia đấu giá;
- Niêm yết theo quy định;
- Thông báo trên các trang điện tử
- Lưu.



Nguyễn Thị Ngọc Lan

Số: 112/TB-SNNMT

Bắc Kạn, ngày 12 tháng 6 năm 2025

THÔNG BÁO

**Hồ sơ mời tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực
cát sỏi Nặm Vòm - Vằng Dụ, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn**

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 1288/QĐ-TTg ngày 03/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Liên Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2024 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 16/5/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước để thực hiện công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực cát sỏi Nặm Vòm - Vằng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Thông báo số 94/TB-SNNMT ngày 04/6/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về kết quả lựa chọn Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để thực hiện công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực cát sỏi Văn Lang, xã Văn Lang, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Quy chế đấu giá trực tuyến số MCDG: 3007-25-03/BTN ngày 12/6/2025 của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam về đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực cát sỏi Nặm Vòm - Vằng Dụ, xã Dương

Son, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;

*Căn cứ Thông báo số 1206/TB-BTN ngày 12/6/2025 của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam về đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực cát sỏi **Nậm Vòm - Vằng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.***

Thực hiện quy định tại khoản 10 Điều 2 Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực khoáng sản (sửa đổi Điều 15 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản), Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo hồ sơ mời tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực cát sỏi **Nậm Vòm - Vằng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn** như sau:

1. Tên loại khoáng sản, vị trí, tọa độ khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá:

- Tên loại khoáng sản: Cát sỏi.

- Vị trí: Khu vực **Nậm Vòm - Vằng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.**

- Tọa độ khu vực:

Vị trí	Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 KTT 106° 30', múi chiếu 3 ⁰		Diện tích (ha)
		X (m)	Y (m)	
Khu vực từ Nậm Vòm (Nậm Vòng) đến Vằng Dụ (Vằng Dú), xã Dương Sơn, huyện Na Rì	1	2443023	457191	0,55
	2	2443048	457149	
	3	2443064	457068	
	4	2443041	457001	
	5	2442987	456982	
	6	2442977	457007	
	7	2443032	457033	
	8	2443039	457071	
	9	2443029	457144	
	10	2443007	457184	
	11	2442874	456967	1,95
	12	2442759	456995	
	13	2442675	457054	
	14	2442631	457143	
	15	2442606	457166	
	16	2442563	457161	
	17	2442555	457194	
	18	2442605	457200	
	19	2442664	457176	
	20	2442728	457104	
	21	2442813	457023	
	22	2442877	456998	
	23	2442414	457161	1,0
	24	2442307	457148	
	25	2442167	457123	

Vị trí	Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 KTT 106° 30', múi chiếu 3°		Diện tích (ha)
		X (m)	Y (m)	
	26	2442084	457078	
	27	2442073	457095	
	28	2442116	457142	
	29	2442200	457164	
	30	2442413	457181	
	31	2440631	456144	0,8
	32	2440608	456192	
	33	2440553	456182	
	34	2440507	456205	
	35	2440465	456296	
	36	2440496	456322	
	37	2440517	456279	
	38	2440534	456221	
	39	2440613	456215	
	40	2440654	456152	
	41	2440328	455994	1,7
	42	2440329	456068	
	43	2440351	456172	
	44	2440351	456227	
	45	2440375	456276	
	46	2440373	456297	
	47	2440285	456312	
	48	2440284	456332	
	49	2440351	456344	
	50	2440395	456332	
	51	2440407	456212	
	52	2440359	455998	
Tổng diện tích				6,0

2. Địa điểm, thời gian tổ chức phiên đấu giá:

- Địa điểm: Trang Thông tin đấu giá trực tuyến **daugiabtn.com** của Công ty đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam.

- Thời gian điểm danh: Từ **10 giờ 00 phút đến 10 giờ 30 phút** ngày **30/7/2025**

- Thời gian bắt đầu trả giá: **10 giờ 30 phút** ngày **30/7/2025**;

- Thời gian kết thúc cuộc đấu giá: **10 giờ 50 phút** ngày **30/7/2025**.

3. Thông tin về trữ lượng, tài nguyên khoáng sản; quy hoạch khoáng sản; điều kiện khai thác của khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá; phương thức tham khảo thông tin, tài liệu có liên quan, hiện trạng về cơ sở hạ tầng, sử dụng đất của khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá:

- Thông tin về trữ lượng, tài nguyên khoáng sản: Tài nguyên cát sỏi đấu giá như sau: $Q_{\text{cát}} = Q_{\text{sỏi}} = 58.501 \text{ m}^3$.

- Quy hoạch khoáng sản: Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1288/QĐ-TTg ngày 03/11/2023.

- Điều kiện khai thác của khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá: Thuộc khu vực lòng sông, mỏ phù hợp với khai thác lộ thiên.

- Hiện trạng về cơ sở hạ tầng, sử dụng đất của khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá: Khu vực cát sỏi Nặm Vòm – Vằng Dụ thuộc lòng sông Na Rì, chủ yếu là bãi bồi lòng sông. Trong diện tích mỏ không có công trình thủy lợi, thủy điện; Không có công trình cầu, công trình kè; Không có công trình giao thông và không có các công trình hạ tầng khác.

- Phương thức tham khảo thông tin, tài liệu có liên quan: Liên hệ với Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Kạn.

4. Giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước:

- Giá khởi điểm: 5%;

- Bước giá: 0,5%;

- Tiền đặt trước: **144.157.000 đồng** (*Bằng chữ: Một trăm bốn mươi bốn triệu, một trăm năm mươi bảy nghìn đồng*).

5. Quy định về các tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ của tổ chức, cá nhân nộp tham gia đấu giá:

5.1. Đơn đề nghị tham gia đấu giá lập đầy đủ, đúng nội dung, thông tin theo Mẫu số 03 tại mục II của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11/01/2025 của Chính phủ.

5.2. Văn bản giới thiệu năng lực, kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản lập đầy đủ, đúng nội dung, thông tin theo Mẫu số 04 tại mục II của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11/01/2025 của Chính phủ.

5.3. Kế hoạch sơ bộ về đầu tư thăm dò, khai thác, chế biến sâu, tiêu thụ sản phẩm và bản cam kết thực hiện nếu trúng đấu giá.

- Nội dung kế hoạch sơ bộ về đầu tư thăm dò cần đưa ra được các nội dung sau: (i) Khái quát về khu vực thăm dò; (ii) Đặc điểm, địa chất khu vực thăm dò; (iii) Các phương pháp và khối lượng thăm dò; (iv) Bảo vệ môi trường và tài nguyên khoáng sản; (v) Dự kiến phương pháp tính trữ lượng; (vi) Tổ chức thi công thăm dò; (vii) Dự toán kinh phí thăm dò;

- Nội dung kế hoạch sơ bộ về khai thác, chế biến khoáng sản cần đưa ra được các nội dung: (i) Phương án (phương pháp) mở vỉa; (ii) Trình tự khai thác; (iii) Lịch khai thác; (iv) Hệ thống khai thác lựa chọn; (v) Công nghệ khai thác lựa chọn; (vi) Công tác vận tải mỏ; (vii) Công tác thải đất đá mỏ; (viii) Công tác chế biến khoáng sản; (ix) Giải pháp máy móc, thiết bị, cung cấp điện, kiến trúc xây dựng, mặt bằng; (x) Kỹ thuật an toàn, bảo vệ và phục hồi môi trường; (xi) Tiêu thụ sản phẩm; (xii) Dự tính tổng mức đầu tư dự án khai thác, chế biến

khoáng sản.

- Bản cam kết thực hiện nếu trúng đấu giá: Có văn bản cam kết về thực hiện đầy đủ các thủ tục, nghĩa vụ sau khi trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực cát sỏi Nặm Vòm - Vằng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.

5.4. Đáp ứng các quy định của tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản hoặc khai thác khoáng sản quy định tại Điều 34 và Điều 51 Luật Khoáng sản (Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trong đó có ngành nghề thăm dò khoáng sản (mã ngành 0990), mã ngành khai thác khoáng sản (mã ngành 0810 hoặc mã ngành 0899));

5.5. Có văn bản cam kết về thiết bị, công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản và phương án tiêu thụ sản phẩm phù hợp quy định và có tính khả thi.

6. Các biểu mẫu cần có trong hồ sơ tham gia đấu giá:

- Đơn đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo Mẫu số 03 tại mục II của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11/01/2025 của Chính phủ;

- Văn bản giới thiệu năng lực, kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác khoáng sản theo Mẫu số 04 tại mục II của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11/01/2025 của Chính phủ.

7. Quy định về vốn chủ sở hữu của tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá:

Vốn chủ sở hữu của tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá được xem xét theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản.

Mỏ cát sỏi Nặm Vòm - Vằng Dụ là khu vực chưa thăm dò: Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 40 Luật Khoáng sản thì vốn chủ sở hữu của tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải có ít nhất bằng 50% dự toán thăm dò nêu trong phương án (kế hoạch) thăm dò.

Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo để các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản biết, thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Trung tâm Công báo - Tin học (đăng tải);
- Văn phòng Đăng ký đất đai (đăng tải);
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Chánh Văn phòng;
- Phòng KHTC (biết);

Gửi bản giấy:

- Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam;
- Lưu: VT; ĐCKS (Thuơng).

GIÁM ĐỐC



Triệu Đức Văn

(ban hành kèm theo Nghị định 10/2025/NĐ-CP ngày 11/01/2025 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

THAM GIA ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân tỉnh

- Sở Nông nghiệp và môi trường

(Tên tổ chức, cá nhân):

Quyết định thành lập doanh nghiệp số, ngày tháng năm.....(Đăng ký kinh doanh số ngày tháng năm....)

Trụ sở tại

Điện thoại:; Fax

Xin đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản mà Sở Nông nghiệp và Môi trường (Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố) thông báo tại khu vực mỏ

(Tên tổ chức, cá nhân) xin cam kết:

1. Đã nghiên cứu tài liệu khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản và hồ sơ mời đấu giá, Quy chế cuộc đấu giá tại (Cục Khoáng sản Việt Nam, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh/thành phố) và tự nguyện đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Chấp nhận tham gia đấu giá theo hình thức đấu giá mà Sở Nông nghiệp và Môi trường (Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố) lựa chọn cho cuộc đấu giá.

3. Khi tham gia đấu giá, (tên tổ chức, cá nhân) cam kết thực hiện đúng các quy định hiện hành của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành.

....., ngày.....tháng.....năm....

Tên tổ chức, cá nhân làm đơn

(Ký tên, đóng dấu)

(ban hành kèm theo Nghị định 10/2025/NĐ-CP ngày 11/01/2025 của Chính phủ)

**TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
ĐĂNG KÝ ĐẦU GIÁ QUYỀN
KHAI THÁC KHOÁNG SẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN GIỚI THIỆU NĂNG LỰC KINH NGHIỆM TRONG THĂM DÒ,
KHAI THÁC KHOÁNG SẢN**

I. Thông tin chung

1. Tính pháp lý

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

- Họ tên;

Thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân/: cấp ngày tại; (hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với trường hợp không có thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân (tên giấy, số, ngày, nơi cấp)

- Nơi thường trú:

- Nơi ở hiện tại (địa chỉ, điện thoại, Fax, Email):

b) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:

- Tên doanh nghiệp/tổ chức:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư/Quyết định thành lập (số, ngày cấp, nơi cấp):

- Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:

+ Họ tên;

Thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân/: cấp ngày tại; (hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với trường hợp không có thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân (tên giấy, số, ngày, nơi cấp)).

+ Chức vụ:

+ Nơi thường trú:

+ Nơi ở hiện tại (địa chỉ, điện thoại, Fax, Email):

2. Tổng số năm kinh nghiệm:

Loại hình công việc	Số năm kinh nghiệm
- Thăm dò	
- Khai thác	
- Khác	
-	

3. Năng lực tài chính

TT	Chỉ tiêu tài chính	Năm ... (của năm gần nhất)
1	Tổng tài sản	
2	Tổng nợ phải trả	
3	Tài sản ngắn hạn	
4	Nợ ngắn hạn	
5	Doanh thu	
6	Lợi nhuận trước thuế	
7	Lợi nhuận sau thuế	

4. Bảng kê khai máy móc thiết bị khai thác chủ yếu

Tên thiết bị (loại, kiểu, nhãn hiệu)	Số lượng	Công suất	Năm sản xuất	Số thiết bị		Chất lượng thực hiện nay
				Thuộc sở hữu	Đi thuê	

II. Kế hoạch sơ bộ về đầu tư thăm dò, khai thác, tiêu thụ sản phẩm

1. Nội dung dự án đầu tư (phác thảo).
2. Giới thiệu về công nghệ của dự án (nếu có).
3. Giới thiệu về năng lực kinh nghiệm: Kinh nghiệm của nhà đầu tư trong lĩnh vực đầu tư này hoặc có đơn vị có kinh nghiệm tham gia với nhà đầu tư.
4. Giới thiệu về năng lực tài chính thực hiện dự án.

III. Kiến nghị và cam kết

1. Kiến nghị của tổ chức, cá nhân.
2. Cam kết về tính chính xác của nội dung hồ sơ tham gia đấu giá.

....., ngày.....tháng.....năm.....
Đại diện tổ chức, cá nhân

Số: /QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản
trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2024 - 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

*Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;*

*Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy
định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;*

*Căn cứ Quyết định số 1288/QĐ-TTg ngày 03/11/2023 của Thủ tướng Chính
phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014
của Liên Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều
của Nghị định 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy
định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;*

*Căn cứ Thông báo số 1387-TB/TU ngày 28/02/2024 của Tỉnh ủy Bắc Kạn
thông báo nội dung Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy lần thứ 66 (khóa XII), nhiệm
kỳ 2020 - 2025;*

*Căn cứ Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 15/01/2024 của UBND tỉnh Bắc
Kạn triển khai thực hiện phương án thăm dò, khai thác khoáng sản tỉnh Bắc Kạn
thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
66/TTr-STNMT ngày 08/3/2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch đấu giá quyền khai
thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2024 - 2030 (có Kế hoạch chi
tiết kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Cục Khoáng sản Việt Nam (b/c);
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh (Ô. Tuyên);
- CVP UBND tỉnh;
- Các sở: NNPTNT, GTVT, CT;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, NNTNMT (Hà 01b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Quang Tuyên

KẾ HOẠCH

Đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2024 - 2030

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /3/2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai có hiệu quả Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1288/QĐ-TTg ngày 03/11/2023;

- Tăng cường công tác cấp phép hoạt động khoáng sản thông qua hình thức đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của Luật Khoáng sản năm 2010, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ và Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản;

- Quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý, tiết kiệm, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững, tăng hiệu quả kinh tế, giảm thiểu các tác động đến môi trường. Đồng thời phát huy tiềm năng khoáng sản, thu hút đầu tư khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản tại địa phương, tăng nguồn thu ngân sách cho Nhà nước.

2. Yêu cầu

- Các khu vực khoáng sản được lựa chọn đưa ra đấu giá phải phù hợp với Phương án thăm dò, khai thác khoáng sản tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 thuộc Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản đảm bảo đúng quy định của pháp luật về đấu giá và quy định tại Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ; Thông tư Liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tài chính; các văn bản pháp luật khác có liên quan;

- Tổ chức các phiên đấu giá công khai, minh bạch, bình đẳng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia đấu giá.

II. NỘI DUNG

1. Danh mục các mỏ (khu vực) khoáng sản tổ chức đấu giá quyền khai thác

Các khu vực tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản giai đoạn 2024 - 2030, bao gồm 40 khu vực, trong đó: 26 khu vực triển khai trong giai đoạn 2024 - 2025 để tập trung cấp nguyên liệu cho các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh và 14 khu vực cho giai đoạn 2026 - 2030 (chi tiết tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2). Trường hợp, nếu các khu vực khoáng sản trong giai đoạn 2024 - 2025 chưa triển khai đấu giá sẽ được chuyển tiếp sang giai đoạn 2026 - 2030 hoặc khi có nhu cầu cấp bách về sử dụng nguyên vật liệu trên địa bàn thì xem xét triển khai đấu giá, cấp phép sớm hơn đối với các khu vực khoáng sản trong giai đoạn 2026 - 2030.

2. Phương thức tiến hành

Tổ chức phiên đấu giá theo quy định của Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT- BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Liên Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tài chính; các văn bản pháp luật khác có liên quan về đấu giá tài sản.

3. Kinh phí thực hiện

Theo quy định tại Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ, Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT- BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Liên Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tài chính; Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính; Thông tư số 48/2017/TT- BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính; Thông tư số 108/2020/TT- BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm

- Phối hợp với Trung tâm Công báo - Tin học (thuộc Văn phòng UBND tỉnh) đăng tải công khai Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; đăng tải công khai Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường kể từ ngày ban hành Quyết định phê duyệt đến khi thực hiện xong Kế hoạch;

- Lập dự toán kinh phí phục vụ công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo từng mỏ, gửi Sở Tài chính thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Cục Thuế tỉnh và UBND các huyện, thành phố (nơi có mỏ đưa ra đấu giá) xác định giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước cho các khu vực khoáng sản đưa ra đấu giá, trình UBND tỉnh phê duyệt. Đối với các khu vực có diện tích lớn, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ xem xét lựa chọn diện tích đưa ra đấu giá quyền khai thác khoáng sản cho phù hợp với nhu cầu thực tế của từng địa phương, để công tác đấu giá được tổ chức thành công.

- Lựa chọn và ký hợp đồng dịch vụ với Tổ chức đấu giá tài sản theo quy định. Trường hợp không lựa chọn được Tổ chức đấu giá tài sản, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho UBND tỉnh thành lập Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Cục Thuế tỉnh và UBND các huyện, thành phố (nơi có mỏ đưa ra đấu giá) tổ chức xét chọn hồ sơ các tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

- Thực hiện các nhiệm vụ là cơ quan thường trực để chuẩn bị các tài liệu, hồ sơ phục vụ công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm

- Chủ trì thẩm định dự toán kinh phí phục vụ công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản và trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Tham mưu báo cáo UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí phục vụ công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định Thông tư liên tịch số 54/2014/ TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Liên Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tài chính; Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính.

3. Sở Tư pháp có trách nhiệm

Cung cấp danh sách các tổ chức đấu giá tài sản đăng ký hoạt động trên địa bàn tỉnh khi có đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường.

4. Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm

Các sở, ngành, địa phương (Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Cục Thuế tỉnh, UBND các huyện, thành phố nơi có mỏ đưa ra đấu giá) có trách nhiệm cử người tham gia Tổ liên ngành khi có văn bản đề nghị cử cán bộ của Sở Tài nguyên và Môi trường; các sở, ngành, địa phương có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường trong quá trình xác định giá khởi điểm, tiền đặt trước, bước giá, dự toán đầu tư thăm dò/khai thác khoáng sản và xét chọn hồ sơ của các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản và các nội dung khác liên quan đến các khu vực khoáng sản đưa ra đấu giá (Mục 2.3 Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 15/01/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn).

5. Tổ chức đấu giá tài sản có trách nhiệm

Tiếp nhận hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản của các tổ chức, cá nhân theo quy định; điều hành phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo đúng quy định về đấu giá tài sản.

6. Các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản có trách nhiệm

Thực hiện đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

7. Giao Văn phòng UBND tỉnh: Chỉ đạo Trung tâm Công báo - Tin học đăng tải công khai Kế hoạch này trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Kạn.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này nếu có những vấn đề vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố nơi có khoáng sản đưa ra đấu giá kịp thời phản ánh gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

PHỤC LỤC 1**Danh mục các khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản
trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2024 - 2030***(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn)*

STT	Loại KS	Tên mỏ	Xã	Huyện	Diện tích (ha)	Ghi chú
1. Giai đoạn 2024-2025:						
1	Đá vôi	Nà Quang 2	Thanh Thịnh	Chợ Mới	7,25	Chưa thăm dò
2	Đá vôi	Đèo Vai	Quảng Chu	Chợ Mới	20,0	Chưa thăm dò
3	Đá vôi	Nà Cháo	Công Bằng	Pác Nặm	15,75	Chưa thăm dò
4	Đá vôi	Bản Slanh - Nà Y	Thượng Ân	Ngân Sơn	6,0	Chưa thăm dò
5	Đá vôi	Bản Cày	Như Cố	Chợ Mới	5,0	Chưa thăm dò
6	Đá vôi	Thôm Păng	Đồng Phúc	Ba Bể	1,5	Chưa thăm dò
7	Đá vôi	Khưa Pu	Bình Văn	Chợ Mới	4,5	Chưa thăm dò
8	Cát sỏi	Sông Năng 1	An Thắng	Pác Nặm	11,1	Chưa thăm dò
9	Cát sỏi	Sông Năng 2	An Thắng	Pác Nặm	43,3	Chưa thăm dò
10	Cát sỏi	Sông Năng 3	An Thắng	Pác Nặm	16,6	Chưa thăm dò
11	Cát sỏi	Nà Làng	Quảng Chu	Chợ Mới	2,6	Chưa thăm dò
12	Cát sỏi	Bản Giác	Cao Kỳ và Hòa Mục	Chợ Mới	5,2	Chưa thăm dò
13	Cát sỏi	Tổng Làng	Cao Kỳ	Chợ Mới	7,2	Chưa thăm dò
14	Cát sỏi	Bản Mèn và Tổng Mú	Dương Phong	Bạch Thông	4,7	Chưa thăm dò
15	Cát sỏi	Pác Chi	Chu Hương	Ba Bể	5,0	Chưa thăm dò
16	Cát sỏi	Nậm Vòm - Vằng Dụ	Dương Sơn	Na Rì	6,0	Chưa thăm dò
17	Cát sỏi	Kẹm Búng	Bằng Thành và Bộc Bó	Pác Nặm	10,0	Chưa thăm dò
18	Cát đồi	Quan Nưa 1	Dương Quang	TP Bắc Kạn	30,0	Chưa thăm dò
19	Cát đồi	Quan Nưa 2	Dương Quang	TP Bắc Kạn	30,0	Chưa thăm dò
20	Cát đồi	Bản Chiêng	Dương Phong	Bạch Thông	9,5	Chưa thăm dò
21	Đất sét làm gạch	Đèo Vai	xã Quảng Chu	Chợ Mới	50,0	Chưa thăm dò

STT	Loại KS	Tên mỏ	Xã	Huyện	Diện tích (ha)	Ghi chú
22	Đất sét	Khuân Bang	Như Cố	Chợ Mới	46,0	Chưa thăm dò
23	Đất sét	Cốc Xả	Quân Hà	Bạch Thông	25,1	Đã thăm dò
24	Đất san lấp và đất làm gạch	Nà Him (Nà Hin)	TT Đồng Tâm	Chợ Mới	48,0	Chưa thăm dò
25	Đất san lấp	Bản Vén	Huyện Tụng	TP Bắc Kạn	5,9	Chưa thăm dò
26	Đất san lấp	Tổng Nặng	Huyện Tụng	TB Bắc Kạn	1,3	Chưa thăm dò
2. Giai đoạn 2026 - 2030						
27	Đá vôi	Bản Chán	Đồng Phúc	Ba Bể	4,0	Chưa thăm dò
28	Đá vôi	Túm Bú	Nông Hạ	Chợ Mới	2,82	Chưa thăm dò
29	Đá vôi	Khau Bang	Bằng Thành	Pác Nặm	5,0	Chưa thăm dò
30	Cát sỏi	Nà Cà	Cao Kỳ	Chợ Mới	7,0	Chưa thăm dò
31	Cát sỏi	Khuổi Lạn	Bằng Thành	Pác Nặm	10,6	Chưa thăm dò
32	Cát sỏi	Pác Cáp	Bằng Thành	Pác Nặm	3,5	Chưa thăm dò
33	Cát sỏi	Văn Lang	Văn Lang	Na Rì	11,8	Chưa thăm dò
34	Cát sỏi	Thượng Quan	Thượng Quan	Ngân Sơn	20,6	Chưa thăm dò
35	Cát đồi và đất san lấp	Bản Giềng (Bản Riêng)	Dương Quang	TP Bắc Kạn	15,5	Chưa thăm dò
36	Đất sét	Khau Mạ	Quân Hà	Bạch Thông	11,5	Đã thăm dò
37	Đất san lấp	Nà Va	Đồng Lạc	Chợ Đồn	16,0	Chưa thăm dò
38	Đất san lấp	Nà Ba	Thanh Thịnh	Chợ Mới	54,0	Chưa thăm dò
39	Đất san lấp	Tổ 3 Đồng Tâm	TT Đồng Tâm	Chợ Mới	33,8	Chưa thăm dò
40	Đất san lấp	Hin Chiêng	TT Đồng Tâm	Chợ Mới	14,0	Chưa thăm dò

PHỤC LỤC 2

**Tọa độ, diện tích các khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản
trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2024 - 2030**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

STT	Loại khoáng sản	Tên mỏ khoáng sản	Địa điểm	Điểm khép góc	Hệ tọa độ VN2000, KTT 106°30', MC 3°		Diện tích (ha)
					X (m)	Y (m)	
1	Đá vôi	Nà Quang 2	xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới	1	2423659	427680	7,25
				2	2423732	427867	
				3	2423482	428031	
				4	2423323	427857	
2	Đá vôi	Đèo Vai	xã Quảng Chu, huyện Chợ Mới	1	2416150	427675	20
				2	2416594	427965	
				3	2416384	428279	
				4	2415940	427993	
3	Đá vôi	Nà Chảo	xã Công Bằng, huyện Pác Nặm	1	2500563	404692	15,75
				2	2500576	405127	
				3	2500260	405142	
				4	2500245	404580	
4	Đá vôi	Bản Slành - Nà Y	xã Thượng Ân, huyện Ngân Sơn	1	2490508	450345	6
				2	2490508	450494	
				3	2490320	450500	
				4	2490151	450564	
				5	2490151	450345	
5	Đá vôi	Bản Cày	xã Như Cố, huyện Chợ Mới	1	2419735	435226	5
				2	2419898	435320	
				3	2419751	435551	
				4	2419595	435464	
6	Đá vôi	Thôm Păng	xã Đồng Phúc, huyện Ba Bể	1	2466971	421073	1,5
				2	2467073	421165	
				3	2467002	421245	
				4	2466895	421153	
7	Đá vôi	Khura Pu	xã Bình Văn, huyện Chợ Mới	1	2423847	436465	4,5
				2	2423935	436607	
				3	2423782	436703	
				4	2423713	436747	
				5	2423618	436600	
				6	2423691	436557	
8	Cát sỏi	Sông Năng 1	xã An Thắng, huyện Pác Nặm	1	2501507	422776	11,1
				2	2501410	422774	
				3	2501317	422806	
				4	2501263	422874	
				5	2501255	423001	
				6	2501229	423023	

STT	Loại khoáng sản	Tên mỏ khoáng sản	Địa điểm	Điểm khép góc	Hệ tọa độ VN2000, KTT 106°30', MC 3°		Diện tích (ha)
					X (m)	Y (m)	
				5	2445715	415158	
				6	2445667	415124	
				7	2445605	415022	
				8	2445517	414963	
				9	2445507	414873	
				10	2445515	414789	
15	Cát sỏi	Pác Chi	xã Chu Hương, huyện Ba Bể	1	2476452	430980	5
				2	2476414	430970	
				3	2476258	430844	
				4	2476233	430653	
				5	2475935	430590	
				6	2475883	430624	
				7	2475906	430662	
				8	2475976	430642	
				9	2476078	430671	
				10	2476115	430758	
				11	2476125	430824	
				12	2476198	430856	
				13	2476320	430952	
				14	2476403	431016	
				15	2476446	431020	
16	Cát sỏi	Khu vực từ Nặm Vòng đến Vằng Dụ	xã Dương Sơn, huyện Na Rì	1	2443023	457191	0,55
				2	2443048	457149	
				3	2443064	457068	
				4	2443041	457001	
				5	2442987	456982	
				6	2442977	457007	
				7	2443032	457033	
				8	2443039	457071	
				9	2443029	457144	
				10	2443007	457184	1,95
				11	2442874	456967	
				12	2442759	456995	
				13	2442675	457054	
				14	2442631	457143	
				15	2442606	457166	
				16	2442563	457161	
				17	2442555	457194	
				18	2442605	457200	
				19	2442664	457176	
				20	2442728	457104	
				21	2442813	457023	

STT	Loại khoáng sản	Tên mỏ khoáng sản	Địa điểm	Điểm khép góc	Hệ tọa độ VN2000, KTT 106°30', MC 3°		Diện tích (ha)
					X (m)	Y (m)	
				22	2442877	456998	1
				23	2442414	457161	
				24	2442307	457148	
				25	2442167	457123	
				26	2442084	457078	
				27	2442073	457095	
				28	2442116	457142	
				29	2442200	457164	
				30	2442413	457181	
				31	2440631	456144	0,8
				32	2440608	456192	
				33	2440553	456182	
				34	2440507	456205	
				35	2440465	456296	
				36	2440496	456322	
				37	2440517	456279	
				38	2440534	456221	
				39	2440613	456215	
				40	2440654	456152	
				41	2440328	455994	1,7
				42	2440329	456068	
				43	2440351	456172	
				44	2440351	456227	
				45	2440375	456276	
				46	2440373	456297	
				47	2440285	456312	
				48	2440284	456332	
				49	2440351	456344	
				50	2440395	456332	
				51	2440407	456212	
				52	2440359	455998	
17	Cát sỏi	Kẹm Búng	xã Bằng Thành và xã Bộc Bó, huyện Pác Nặm	1	2503776	418073	10
				2	2503820	418290	
				3	2503861	418440	
				4	2503926	418582	
				5	2503903	418684	
				6	2503859	418795	
				7	2503860	418919	
				8	2503900	419163	
				9	2503884	419167	
				10	2503775	418893	
				11	2503702	418788	

Số: /QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước để thực hiện công tác
đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực cát sỏi Nặm Vòm - Vằng Dụ,
xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 sửa đổi, bổ sung một điều của Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 1288/QĐ-TTg ngày 03/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Liên Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 4447:2012;

Căn cứ Quyết định số 37/2024/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2024 - 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 158/TTr-SNNMT ngày 13/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước để thực hiện công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực cát sỏi Nậm Vòm - Vàng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn như sau:

1. Giá khởi điểm: $G_{kd} = 5\%$.
2. Bước giá: $B_g = 0,5\%$.
3. Tiền đặt trước: $T_{dt} = 144.157.000$ đồng.

(Bằng chữ: Một trăm bốn mươi bốn triệu một trăm năm mươi bảy nghìn đồng)

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Tư pháp, Xây dựng; Chi Cục trưởng Chi cục Thuế khu vực VI; Chủ tịch UBND huyện Na Rì và Thủ trưởng các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử;

- Như Điều 3 (t/hiện);
- CT, PCT UBND tỉnh (Ô. Tuyên);
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT (Hà 01b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Quang Tuyên

Số: **47** /ĐĐKS-ĐC

V/v: *Xác định tài nguyên cấp 333
đối với các khu vực thực hiện đấu giá
quyền khai thác khoáng sản*

Hà Nội, ngày **12** tháng 4 năm 2024

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn

Căn cứ Quyết định số 2478/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt kết quả thực hiện nhiệm vụ khảo sát, đánh giá chất lượng khoáng sản, dự tính quy mô tài nguyên khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Thực hiện Công văn số 942/STNMT-KS ngày 9/4/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn. Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản đã rà soát 14 mỏ cát sỏi lòng sông như sau:

1. Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản đã thực hiện Gói thầu số 03: nhiệm vụ Khảo sát, đánh giá chất lượng khoáng sản, dự tính quy mô tài nguyên khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo đúng Đề cương nhiệm vụ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn phê duyệt tại Quyết định số 2562/QĐ-UBND ngày 27/12/2021.

Đối với các mỏ cát sỏi lòng sông đã thực hiện lấy, gia công và phân tích các loại mẫu: mẫu độ hạt, mẫu hóa cơ bản, mẫu trọng sa, mẫu cơ lý cát, mẫu tham số phóng xạ, mẫu nước. Các loại mẫu này chỉ là loại mẫu cơ bản nhằm xác định sự có mặt của khoáng sản cát, sỏi trong khu vực đánh giá và chất lượng có thể làm vật liệu xây dựng.

Tuy nhiên, Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản không thực hiện lấy mẫu khối làm hàm suất (là mẫu nhằm xác định tỷ lệ cát, sỏi, cuội và độ thu hồi của chúng) vì trong đề cương nhiệm vụ không bố trí hạng mục công việc này.

Để xác định tiền đặt trước trong công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản xin đề xuất lấy tỷ lệ trung bình 50% cát và 50% sỏi.

2. Một số mỏ khoáng sản điều chỉnh giảm diện tích để đảm bảo không trùng lấn với các dự án công trình khác Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản đã xác định tài nguyên cấp 333 trong ranh giới tọa độ được Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp. *(có chi tiết kèm theo)*

Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản kính đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn xem xét và làm cơ sở thực hiện các bước tiếp theo.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu phòng KH-KD, HC-TC.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đăng Quyết

010
C/
C
ĐC
KH
NG

TÍNH TÀI NGUYÊN CẤP 333 KHOÁNG SẢN CÁT SỎI LÒNG SÔNG

(Kèm theo Công văn số: ~~47~~ /ĐĐKS-ĐC, ngày ~~12~~ tháng 4 năm 2024)

1. Chỉ tiêu tính tài nguyên

- Căn cứ Thông tư số 60/2017/TT-BTNMT ngày 8/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về phân cấp trữ lượng khoáng sản rắn.

- Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BTNMT ngày 13/01/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về công tác thăm dò cát, sỏi lòng sông và đất, đá làm vật liệu san lấp.

- Căn cứ chỉ tiêu của các mỏ cát đang khai thác trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Các chỉ tiêu tính tài nguyên cát, sỏi như sau:

+ Cỡ hạt $< 0,14 \text{ mm}$: $\leq 10\%$.

+ Hàm lượng $\text{SiO}_2 \leq 85\%$.

+ Hàm lượng $\text{SO}_3 < 1\%$

+ Chiều dày tối thiểu tính tài nguyên: 1 m

+ Chiều dày lớp kẹp loại bỏ $\geq 1 \text{ m}$

2. Phương pháp tính tài nguyên

Theo “Báo cáo kết quả khảo sát, đánh giá chất lượng khoáng sản, xác định quy mô tài nguyên khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn” đã được UBND tỉnh Bắc Kạn phê duyệt tại Quyết định số 2478/QĐ-UBND ngày 20/12/2022.

Khoáng sản cát sỏi lòng sông có ranh giới thân khoáng sản với đá vây quanh khá rõ ràng. Các công trình được bố trí theo mạng lưới đối với nhóm mỏ II. Việc khoanh nổi thân khoáng sản được thực hiện theo sự tương đồng về đặc điểm cấu trúc địa chất, đặc điểm thành phần thạch học và đặc điểm kiến tạo của khu vực. Việc khoanh ranh giới các khối tài nguyên cấp 333 được giới hạn bởi ranh giới, tuyến khảo sát và các công trình đạt chỉ tiêu. Phương pháp tính tài nguyên hợp lý là phương pháp khối địa chất trên bình đồ chiếu bằng.

Công thức tính tài nguyên như sau: $P = \sum_{i=1}^n P_i \text{ (m}^3\text{)}$ (1.1)

Trong đó: P - Tài nguyên của toàn mỏ (m^3)

P_i - Tài nguyên tại khối tài nguyên thứ i (m^3)

n - Số khối tính tài nguyên

Công thức tính tài nguyên từng khối: $P_i = S_i \times M_i$ (1.2)

P_i : Tài nguyên tại khối thứ i (m^3)

S_i : Diện tích khối tài nguyên thứ i (m^2)

M_i : Chiều dày trung bình khối thứ i (m)

3. Nguyên tắc khoanh nổi ranh giới thân khoáng

Việc khoanh nổi các thân cát, sỏi tính tài nguyên dựa vào các công trình

đã thực hiện theo tuần tự sau:

- Ranh giới thân cát tính tài nguyên được khoanh nổi trực tiếp từ công trình đánh giá đạt chỉ tiêu tính tài nguyên.

- Tại các công trình khoan các mẫu cơ lý, mẫu hóa đạt chất lượng làm vật liệu xây dựng thông thường.

- Chiều dày công trình $\geq 1\text{m}$.

- Ranh giới khối tính tài nguyên cấp 333 có thể ngoại suy, nhưng phần ngoại suy không quá 400m theo đường phương hoặc chiều dài phân bố thân khoáng và không quá 200m theo hướng cắm hoặc bề rộng thân khoáng. Đồng thời phần ngoại suy phải có kết quả đo vẽ địa chất đã khẳng định được đặc điểm địa chất khoáng sản tương tự với vị trí có công trình khống chế.

4. Nguyên tắc phân khối và phân cấp tính tài nguyên

- Khối tài nguyên cấp 333 được khoanh nổi theo các điều kiện sau:

Ranh giới khối tính tài nguyên được khoanh nổi trực tiếp từ công trình khảo sát đạt chỉ tiêu tính tài nguyên trong phạm vi mạng lưới $(800 \times 200)\text{m}$ các tuyến cách nhau 800m, các công trình trên tuyến cách nhau 200m. Ranh giới khối tính tài nguyên cấp 333 có thể ngoại suy, nhưng phần ngoại suy không quá 400m theo đường phương hoặc chiều dài phân bố thân khoáng và không quá 50m theo hướng cắm hoặc bề rộng thân khoáng.

5. Các thông số tính tài nguyên

- + Xác định diện tích khối tính tài nguyên:

$S_i (\text{m}^2)$: là diện tích khối tài nguyên thứ i trên mặt bình đồ và được xác định trên máy tính bằng phần mềm MapInfo hoặc autocad.

- + Xác định chiều dày:

$$\text{Chiều dày trung bình khối tính tài nguyên: } M_i = \frac{\sum_{i=1}^n M_{ictt}}{n} \quad (\text{m}) \quad (1.3)$$

Trong đó: M_i - Chiều dày trung bình khối tính tài nguyên thứ i (m)

M_{ictt} - Chiều dày tại công trình thứ i (m)

n - Số lượng công trình tham gia khối tính tài nguyên

6. Kết quả tính

Tổng tài nguyên cấp 333 khoáng sản cát sỏi lòng sông (14 điểm mỏ) là **1.837.646 m³**.

Trong đó: Tài nguyên cát cấp 333 là 918.823 m³

Tài nguyên sỏi cấp 333 là 918.823 m³

Bảng tính tài nguyên cấp 333 khoáng sản cát sỏi lòng sông

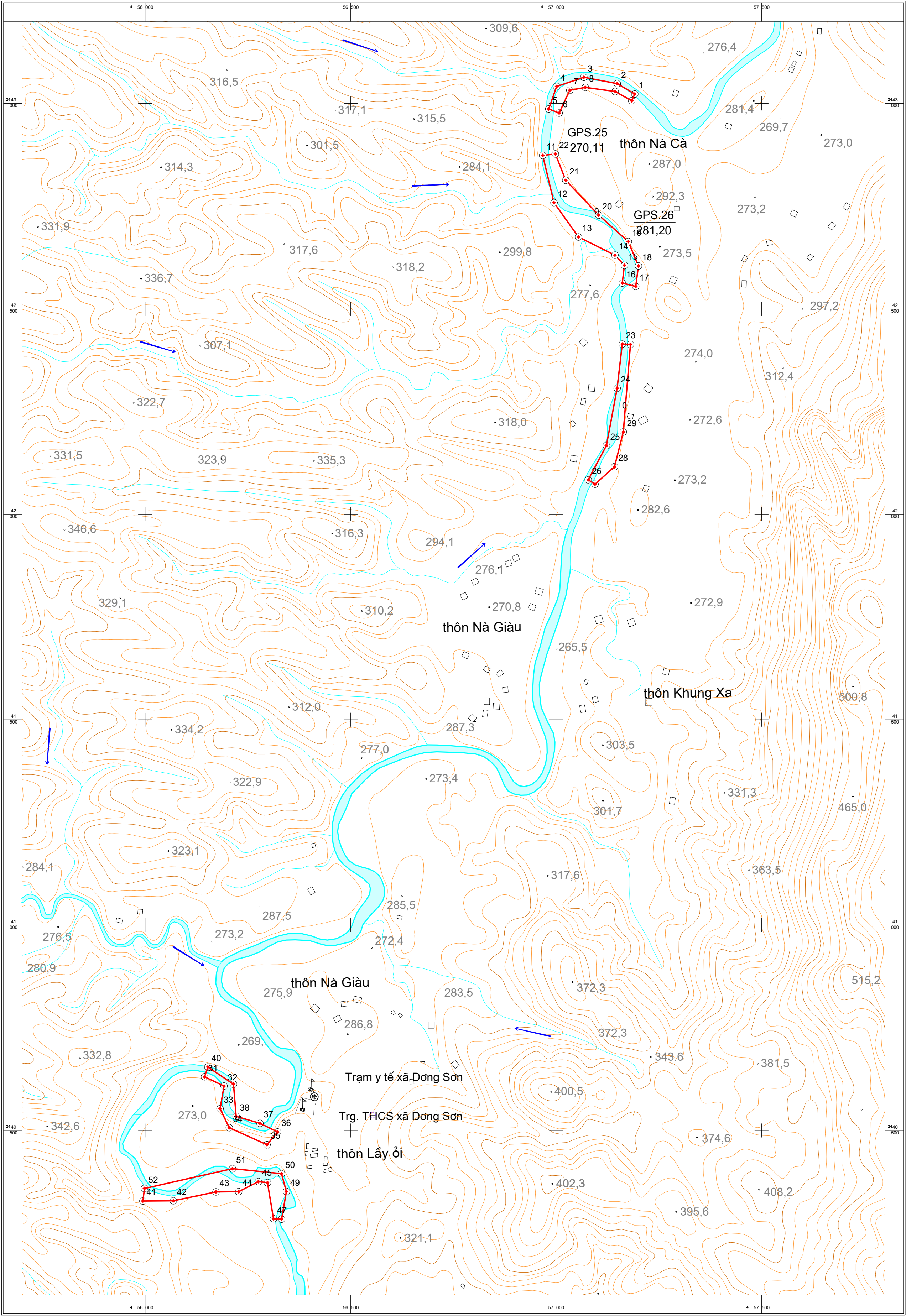
TT	Khu vực đánh giá	Số hiệu khối tài nguyên 333	Chiều dày trung bình	Diện tích	Hàm suất cát sỏi	Tài nguyên cấp 333	Tài nguyên cát cấp 333	Tài nguyên sỏi cấp 333
			(m)	(m ²)	(%)	(m ³)	(m ³)	(m ³)
1	Khuổi Lạn, xã Bằng Thành, huyện Pác Nặm	7-1-333	3	12.224	65	23.837	11.918	11.918
		7-2-333	3	77.096	65	150.337	75.169	75.169
2	Pác Cáp, xã Bằng Thành, huyện Pác Nặm	8-333	3	35.000	65	68.250	34.125	34.125
3	Kẹm Búng, xã Bằng Thành và xã Bộc Bó, huyện Pác Nặm	9-1-333	3	15.000	65	29.250	14.625	14.625
		9-2-333	3	35.000	65	68.250	34.125	34.125
4	Sông Năng 1, xã An Thắng, huyện Pác Nặm	10-1-333	3	21.488	65	41.902	20.951	20.951
		10-2-333	3	9.208	65	17.956	8.978	8.978
		10-3-333	3	13.396	65	26.122	13.061	13.061
5	Sông Năng 2, xã An Thắng, huyện Pác Nặm	11-1-333	3	135.823	65	264.855	132.427	132.427
		11-2-333	3	69.299	65	135.133	67.567	67.567
6	Sông Năng 3, xã An Thắng, huyện Pác Nặm	12-333	3	49.849	65	97.206	48.603	48.603
7	Pác Chi, xã Chu Hương, huyện Ba Bể	13-333	3	50.000	65	97.500	48.750	48.750
8	Khu vực từ Nặm Vòng đến Vằng Dụ, xã Dương Sơn, huyện Na Rì	14-1-333	3	5.500	65	10.725	5.363	5.363
		14-2-333	3	19.500	65	38.025	19.013	19.013
		14-3-333	3	10.000	65	19.500	9.750	9.750
		14-4-333	3	8.000	65	15.600	7.800	7.800
		14-5-333	3	17.000	65	33.150	16.575	16.575
9	Nà Cà, xã Cao Kỳ, huyện Chợ Mới	15-1-333	3	49.535	65	96.593	48.297	48.297
		15-2-333	3	20.465	65	39.907	19.953	19.953

TT	Khu vực đánh giá	Số hiệu khối tài nguyên 333	Chiều dày trung bình	Diện tích	Hàm suất cát sỏi	Tài nguyên cấp 333	Tài nguyên cát cấp 333	Tài nguyên sỏi cấp 333
			(m)	(m ²)	(%)	(m ³)	(m ³)	(m ³)
10	Tổng Làng, xã Cao Kỳ, huyện Chợ Mới	16-333	3	72.000	65	140.400	70.200	70.200
11	Bản Giác, xã Cao Kỳ và xã Hòa Mục, huyện Chợ Mới	17-333	3	52.000	65	101.400	50.700	50.700
12	Nà Làng, xã Quảng Chu, huyện Chợ Mới	18-333	3	26.000	65	50.700	25.350	25.350
13	Bản Mèn và Tổng Mú, xã Dương Phong, huyện Bạch Thông	27-333	3	47.000	65	91.650	45.825	45.825
14	Nà Nộc, xã Bành Trạch, huyện Ba Bể	28-333	3	92.000	65	179.400	89.700	89.700
	Cộng					1.837.646	918.823	918.823

Chủ nhiệm Dự án

Phạm Quốc Duy

BẢN ĐỒ VỊ TRÍ
KHU VỰC CÁT SỎI NẶM VÒM - VẮNG DỰ, XÃ DƯƠNG SƠN, HUYỆN NA RÌ, TỈNH BẮC KẠN



TỶ LỆ 1:5.000